

CHUYÊN ĐỀ ĐẶC BIỆT
đánh cho
Tuổi Trẻ

LƯU DUNG
Người dịch: NHẤT CƯ

Sáng tạo bản thân



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA DÂN TỘC

Sáng tạo bản thân

Danh tặng cho ahuy

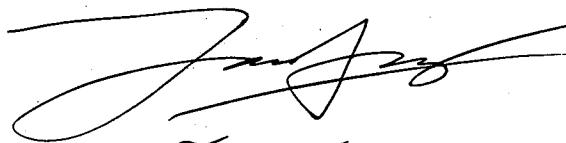
THAY ĐỔI MẠNH MẼ
Vì mục tiêu

THỊNH VƯỢNG

THÀNH CÔNG

PHÁT TRIỂN

Tặng Nguyễn Quang Vinh
Giám đốc



Nguyễn Quang Vinh

www.Sachvui.Com

Sachvui.Com

Tác giả: Lưu Dung
Biên dịch: Nhất Cư



Sáng tạo bản thân

Sách tinh túc

(Tái bản lần thứ nhất)

Nhà xuất bản Văn hóa dân tộc

Sachvui.Com

Lời giới thiệu

“Hôm nay, em đọc Lưu Dung, một họa sĩ, một nhà văn nổi tiếng của Đài Loan. Đọc đến say mê những câu chuyện ngắn ngủi nhưng dư âm dài dằng dặc... Chúng bình dị lắm, bình dị như cuộc sống quanh em với những đua chen, những sân si hỉ nộ ái ố của đời thường, những cuộc kiếm tìm danh vọng và hạnh phúc. Tất cả gói gọn trong 150 trang sách.”

(Blog của Vân Lam)

“Một trong những quyển sách tôi thích nhất là cuốn “Nhân sinh phiêu bạt” của Lưu Dung – Lưu Hiên. Lần đầu cầm trên tay, đã vội đặt xuống vì cứ ngỡ nó là một sách thuyết về tôn giáo. Nhưng hoá ra không phải, nhà văn người Đài Loan này chỉ viết những gì mình cảm và nghĩ trong cuộc sống! ...Đĩ nhiên, không phải tất cả những gì Lưu Dung nói cũng đều đúng và chúng ta phải làm theo y chang. Đây chỉ là những bài tham khảo. Mẫu mực; rất mẫu mực.”

(Phạm Mạnh Tân - sachhay.com)

“Mình rất thích đọc sách của Lưu Dung bởi nội dung cô đọng dễ hiểu và rất chân tình.”

(Logop8x – thuvien-ebook.com)

“Lặng lẽ, tôi lần giờ từng trang, từng trang. Từng mẫu chuyện nhỏ nhặt, từng mảnh thời gian chầm chậm trôi... Càng đọc, tôi càng muốn được đọc nữa, đọc mãi.”

(Greenline – TTVNOL.com)

“Tôi cũng thích sự chiêm nghiệm về cuộc sống của Lưu Dung. Con người kết tinh của trí tuệ trên nhiều lĩnh vực. Dù tiêu tiền nhỏ giọt tôi cũng mua mấy quyển sách của ông.”

(Song_2 – TTVNOL.com)

“Tôi cũng ‘mê’ tác giả Lưu Dung này lắm, sau khi đọc xong quyển ‘Cha mẹ muốn níu, con muốn đi’... Tôi nhận thấy tác phẩm này rất hay và tôi bị ‘chinh phục’ ngay từ những dòng đầu. Nhờ đọc cuốn này tôi mới tìm hiểu thêm về Lưu Dung và tác phẩm của ông.”

(Tovanhung – thuvien-ebook.com)

“Gần đây tôi có đọc 1 số sách của Lưu Dung thấy rất thú vị và hữu ích, đặc biệt là các bạn trẻ. Nếu có điều kiện các bạn hãy tìm đọc sách của ông.

Một số sách của ông như: Lời nhỏ bên song, Thắp một ngọn lửa lòng, Cha mẹ muốn níu, con muốn đi, Nhân sinh phiêu bạt...”

(Caravan – lythaito-forum.net)

“Thắp một ngọn lửa lòng” - Đó là tên một trong những cuốn sách của Lưu Dung, nhà văn nổi tiếng của Đài Loan. Qua những câu chuyện nhỏ như những tâm sự trong cuộc sống thường ngày, bạn có thể tìm thấy cho mình những lời khuyên quý giá.”

(Saomai – vanhoaphuongdong.com)

“Mình nghĩ nên giới thiệu các bạn một số sách của nhà văn Lưu Dung. Đây là tác giả viết những cuốn sách rất có ích.”

(Vietpear – webtretho.com)

Trên đây là những tình cảm của bạn đọc Việt Nam dành cho các tác phẩm của nhà văn, họa sĩ nổi tiếng Lưu Dung (người Đài Loan, hiện sống ở Mỹ) như *Thúp một ngọn lửa lòng*, *Lời nhỏ bên song*, *Cha mẹ muối níu – con muối đi*, *Nhân sinh phiêu bạt*, v.v...

Tuy nhiên, trong các tác phẩm của Lưu Dung, đó đáo nhất phải kể đến bộ ba: *Vượt qua bản thân*, *Khẳng định bản thân* và *Sáng tạo bản thân*. Là những lời khuyên nhẹ nhàng cho con trai mình - Lưu Hiên - thông qua những câu chuyện đầy sinh động, 20 năm qua, bộ ba tác phẩm nói trên của Lưu Dung vẫn thuộc những cuốn sách bán chạy bậc nhất ở Đài Loan và Trung Quốc đại lục. Trước đây, cả *Vượt qua bản thân*, *Khẳng định bản thân* và *Sáng tạo bản thân* đều đã được lần lượt dịch ra tiếng Việt (phải nói trong đó có một số bản dịch chất lượng rất thấp, ngay tên tác giả cũng bị dịch sai thành “Lưu Dung Trứ”, nguyên gốc có nghĩa là “Lưu Dung viết”), song đây là lần đầu tiên ba tác phẩm trên được tập hợp chung trong một bộ sách. Hy vọng cuốn sách này sẽ làm bạn đọc hài lòng.

Người dịch
NHẤT CƯ

Nội dung

Quà tặng tình yêu	9
Vì sao không nói "Không"?	12
Chúa lè mề	16
Con được bao nhiêu?	19
Lòng thông cảm	22
Lão động và tuổi tác	25
So sánh	28
Phép lịch sự cơ bản	31
Bản tính	35
Không cần như thế	38
Sức ép	41
Chu kỳ sinh học	45
Đối diện thực tế	48
Thời gian song hành	52
Ham vui vùi chí	56
Đêm khó quên	60
Khí chất và phong thái	63
Bỏ vẻ phô trương	67
Bá Nhạc và Cửu Phương Cao	70
Không phải trò đùa!	74
Ngọn đèn trước cửa	77
Nghệ thuật diễn thuyết	80
Người New York	84
Khai thông đầu óc	88
Tình anh em	91
Không thắng!	94
Con đường trước mặt	97
Càng cháy càng phát	102
Nếp nhà Triệu Tiểu Lan	106
Tình yêu không hồi hận	111
Học ăn học nói	115
Không dậy được	119
Cuộc chiến	123
Chuyển bại thành thắng	127



Quà tặng tình yêu

Hôm nay con làm cha rất đau lòng!

Bởi vì cha nghe nói con đã đem chiếc dây chuyền tặng cho một bạn học không thân. Chiếc dây đó, đúng sinh nhật con 15 tuổi, cha đã tặng nó cho con.

Cha càng đau lòng hơn khi mẹ trách móc, con điềm nhiên trả lời: “Chính bố nói nó không đáng bao nhiêu tiền nên con mới đem tặng.”

Trên đời này có rất nhiều thứ không thể đem được, ví như “tình yêu”, ai có thể định giá mà đem ra mua bán?

Tình yêu trừu tượng, nhìn không thấy, sờ không được, song nó có thể khiến ta không yên. Lúc con đau đớn nhất, nghĩ tới tình yêu cũng có thể trở nên phấn chấn; lúc con cô đơn, nhìn lại những kỷ vật tình yêu cũng có thể được an ủi.

Chiếc dây chuyền chẳng lẽ không phải là kỷ niệm tình cảm của cha sao?

Từ ngày ông nội qua đời, mỗi lần nhìn thấy bút mực, sách vở của ông là cha như thấy bóng ông. Bài văn đầu tiên cha học ở trường là bài “Dấu tay vẫn còn”, cha về nhà và lấy ra các đồ dùng của ông, soi dưới đèn, lật qua lật lại, hy vọng tìm thấy dấu tay hay vết mồ hôi của ông.

Có lúc, tình cảm trú ngụ ở cả vết mồ hôi. Như thế, sợi dây chuyền chỉ là đồ vật rẻ tiền sao?

Con nói con quên, để cha kể một câu chuyện:

Một người cha gửi thư cho con học ở nước ngoài, viết: “Con yêu, đã lâu nhà không nhận được thư con. Cha viết bảy thư mà không có trả lời. Con có đổi địa chỉ không? Con học quá bận hay là con không khoẻ? Cả ngày cha và mẹ dường như chỉ còn một việc là chờ thư con.

Nếu con quá bận, chỉ cần viết vài chữ, thậm chí giấy trắng về là ở nhà yên tâm.

Song nếu đường không thuận tiện, phải đạp tuyết đến bưu điện thì con đừng gửi thư về vội mà cứ chờ đến khi trời ấm lên.”

Câu chuyện trên khiến con nghĩ gì? Người cha lo lắng cho con nên dù mong thư vẫn dặn: đợi trời ấm hãy gửi.

Và con có nhớ, lúc tháo dây chuyền tặng sinh nhật con, cha nói gì?

Cha nói: Sợi dây chuyền này không đáng bao nhiêu tiền, nhưng đối với cha nó rất quý giá. Nhưng nếu không may gặp trấn lột, con đừng do dự mà tháo nó ra.

Tính mạng của con so với sợi dây tất nhiên quý hơn vô vàn. Cha chỉ muốn nói, đừng vì vật nhỏ này mà hại thân.

Song, cha không hề nói, đây là vật nhỏ để tuỳ tiện tặng một người bạn sơ!



Vì sao không nói “Không”?

Haron mời con chơi trò chơi điện tử, con nói: OK!

Peter nhờ con mang đàm oóc tới trường học, con nói: YES!

Hans nhờ con ghi băng chương trình phim thứ sáu, con nói: SURE!

Massuan nhờ con làm áp phích, con nói: NO PROBLEM!

Vì sao con không nói “Không”?

Để cha nói chuyện của cha ngày hôm nay:

Buổi sáng,dì Vương gọi điện thoại hỏi cha có cùng dì tới nhà đấu giá SOTHEBY'S mua đồ cổ Trung Quốc, cha nói: Không!

Buổi trưa, một tờ báo nhờ cha viết bài phê bình, cha nói: Không.

Buổi chiều, sinh viên mời cha đi ăn trưa cuối tuần, cha nói: Không!

Buổi tối, báo Đài Bắc mời cha viết bài cho chuyên mục, cha nói: Không!

Trong khi con bốn lần nói “Có” thì cha bốn lần nói “Không”.

Con có thể nói cha không gần gũi mọi người. Song còn nên biết, khi cha nói từ “Không” đầu tiên, đồng thời cha phải giải thích: “Nếu là đầu giá tranh cổ, cháu sẽ đi; cháu không hiểu lầm các món đồ đấu giá lần này, rất khó đưa ra lời khuyên.”

Khi nói “Không” lần thứ hai, cha giải thích: “Gần đây quý báo đăng bài khen tôi mà phê bình người khác, tôi đến e gây hiểu nhầm.”

Khi nói “Không” lần thứ ba, cha giải thích: “Gần đây bị đau dây thần kinh, không thể ngồi lâu, xin hẹn lần khác.”

Lần thứ tư, cha giải thích, gần đây đã viết một bài dài, không còn ý để viết mục nhỏ.

Cha nói “Không” một cách uyển chuyển. Thực chất đó là lời từ chối, nhưng từ chối có lý. Vì sao con ngủ cũng không đủ, bài vở ngập đầu, lại khó nói từ “Không”?

Quả thực trên đời này nhiều người không thể nói “Không”, vì họ không dám, hoặc vì xấu hổ.

Nó giống như một nhân viên nữ trước lời mời ăn tối của ông chủ không dám nói “Không”;

một cảnh vệ có nhiệm vụ chặn xe của người không có đủ giấy tờ, nhưng lại không dám chặn xe của người nhà cấp trên.

Vấn đề là, nữ nhân viên khi đã ăn tối cùng ông chủ, trước yêu cầu quá đáng hơn phải từ chối, ông chủ có thể hăm hăm nói: "Sao còn nhận lời!"

Chiếc xe có thể chở người xấu, cấp trên sẽ quát: "Sao không chấp hành quy định an toàn của công ty?"

Người không dám nói "Không", thường là người kém năng lực, họ chỉ sợ không vừa ý người khác, cam chịu thiệt thòi. Họ đâu hay rằng, càng cố chiều ý người khác càng không làm vừa lòng. Bởi vì không trọng bản thân thì rất khó tự bồi dưỡng năng lực. Người như thế, tinh thần, thời gian, tài lực đều có hạn, muốn làm người khác hài lòng cũng khó.

Một người họ hàng nhà ta, ba mươi năm trước được ra nước ngoài, thời đó là chuyện rất hiếm. Bạn bè đòi mua quà, ai bà cũng gật. Kết quả, quà mang về không đủ, bà phải lấy quà của chính con gái cho người khác.

Song nào đã hết, bà phải mất một khoản tiền khá lớn vì khi về nước đem quá nhiều quà, bị hải quan đánh thuế nặng. Vài người bạn biết chuyện, tự động bù phần thuế nhưng lại nói sau lưng: tiền thuế đắt hơn tiền mua, chỉ sợ bị ăn bớt!

Cha kể mấy chuyện để con hiểu:

Chỉ khi con biết nói “Không”, người khác mới cảm động khi con nói “Có”.

Chỉ người nào có nguyên tắc và đủ tự tin mới có thể nói “Không”.

Biết nói “Không” một cách khéo léo và có nguyên tắc, nhất định sẽ được người khác thông cảm và tôn trọng!



Sachvui.Com



Chúa lè mề

Ngày nhỏ cha thường nghe người lớn nói: “Dậy sớm thong dong, dậy muộn cuồng cuồng”, song cũng lại nghe người lớn nói “Dậy càng sớm, đến càng trễ”.

Khi đó cha không hiểu, bèn hỏi: vì sao dậy sớm, nhiều thời gian hơn mà lại đến trễ? Câu trả lời đơn giản: vì lè mề!

Cha nhớ hồi mới đến New York, cha thường hỏi mọi người ở đây đã đến thác Niagara (phía tây New York) hay chưa và rất ngạc nhiên khi thấy người lắc đầu khá nhiều. Lý do là: vì thác ở gần, đến lúc nào cũng được! Vậy mà những người đó có thể bỏ vài ngày đi xe hơi đến Florida hay xa hơn nữa là Hawai.

Lè mề thật lạ. Người lè mề, không phải vì thiếu thời gian, mà ngược lại, có thừa thời gian. Người mắc nợ, trong tay có tiền vẫn “lè mề” trả nợ cho đến khi tiêu hết tiền.

Con có thể thấy, người lè mề, hẹn gặp ở xa
cũng đến chậm, mà hẹn gặp ngay ngoài cửa cũng
ra chậm. Thậm chí đến nhà, đợi ngay phòng
khách, họ cũng rờ rờ rãm rãm mãi mới xuất
hiện. Lè mề là bệnh tâm lý chăng?

Cha nghĩ, họ cũng chẳng làm sao, có lẽ họ
chỉ hay nghĩ: “Thong thả đã, thời gian còn
nhiều”, “Thong thả đã, vẫn còn thời gian”,
“Thong thả đã, giờ mới đến giờ”, “Thong thả đã,
chỉ muộn một chút”, “Thong thả đã, có lẽ người
khác cũng muộn.”

Cuối cùng là: “Thong thả đã, đằng nào cũng
muộn rồi.”

Lè mề, không chỉ làm phiền đến người khác,
mà còn tự làm lỡ bao cơ hội.

Một sinh viên của cha hay hỏi: “Thưa thầy,
mực của em mài không đen, làm sao bây giờ?”

Cha thường trả lời: “Mài thêm chút nữa.”

Mực vốn đen, anh ta mài lại không đen,
như vậy vấn đề không phải ở mực mà ở bản thân
anh ta.

Tương tự, nếu con hỏi cha: “Con cũng lè mề,
làm gì bây giờ?”, cha sẽ trả lời đơn giản: “Không
lè mề, lập tức làm việc.”

Khi gạt bỏ ý nghĩ “Thong thả đã!” và tự nhủ
“Làm ngay!”, thứ “bệnh” tâm lý đó lập tức sẽ khỏi!

Bởi vì con dậy sớm nhưng lại hay đi học muộn nên cha phải nhắc, người “Càng dậy sớm, càng tới trễ” còn không bằng người ngủ quên mà tới trễ. Nó cũng giống như người có tiền mà không chịu trả nợ còn tệ hơn người không trả nợ vì không có tiền.



Sachvui.Com



Con được bao nhiêu?

Năm nay, không có người gốc Hoa nào đoạt giải Westing House*, cũng là chuyện lạ. Song tiến sĩ Cater đã an ủi một câu thú vị: “Bốn người gốc Hoa được giải Nobel, chưa có ai được giải Westing House. Ngược lại, mười người đoạt giải Westing House đầu tiên, chỉ có một người đoạt giải Nobel.”

Người Trung Quốc có câu “Tuổi nhỏ thành công, chưa chắc đã tốt” chính là hợp với chuyện này. Theo cha, tuổi nhỏ thành công, phần nhiều nhờ gia đình và thầy giáo đặc biệt nâng đỡ, thậm chí thổi phồng một đứa bé thành thiên tài. Ví như báo chí thường đưa tin triển lãm hội họa, thư pháp của những thần đồng, song nếu thống kê thì đã mấy người sau này thành nhà thư họa kiệt xuất?

Cũng như vậy, mỗi khi giải Westing House được trao, cha lại chú ý tới hoàn cảnh gia đình người đoạt giải và thấy rằng, tác phẩm nhận giải

* Một giải thưởng cho học sinh ở Mỹ.

của học sinh thường liên quan tới nghề nghiệp của cha mẹ. Có không ít người đoạt giải tham gia các khoá học đặc biệt, thậm chí là môn “Nghiên cứu để đoạt giải Westing House” (Research for Westing House). Ai có thể nói, đoạt giải Westing House không có gia đình và nhà trường giúp đỡ?

Vấn đề là, những người đoạt giải Westing House khi vào đời còn được nâng đỡ hay không? Nếu anh ta không tự nỗ lực hành động thì khó có thành công lớn.

Con có thể nói, làm sao khẳng định những người không đoạt giải Westing House có được nỗ lực đó. Thủ lấy một thí dụ, hôm nay con cùng với vài người bạn có năng lực, có khát vọng nghệ thuật nhưng không có thầy chỉ bảo, thi vẽ, chắc chắn con sẽ hơn họ. Song đó có thực là thắng lợi của con? Con được sống trong môi trường hội họa, lại được chỉ bảo, đương nhiên có cơ hội. Thậm chí nếu con không có năng lực, cha cũng có thể nâng đỡ, nhưng trong một thời gian dài, họ nhất định vượt qua con.

Phân tích như vậy, không phải để hạ thấp giải Westing House. Song người đoạt giải thì ít, người không đoạt giải thì nhiều. Vì thế con nên biết:

Thất bại lúc nhỏ có thể làm nê thành công trong tương lai, thậm chí thất bại trước mắt sẽ

đánh thức tiềm năng. Không thể nói chắc học sinh trung học giỏi là sẽ là sinh viên giỏi, sinh viên giỏi sẽ là người thành đạt.

Trong một xã hội cởi mở, cơ hội bình đẳng, thì người có nhiều nghị lực, quyết tâm theo kế hoạch đã đề ra nhất định có tương lai tốt đẹp.

Con hãy thống kê thành tích hôm nay, bao nhiêu là do thầy cô giúp, bao nhiêu là cha mẹ nâng đỡ, bao nhiêu là nỗ lực của bản thân. Hai phần trên, mỗi phần chỉ nên 10%, phần sau đáng 80%.

Con được bao nhiêu?





Lòng thông cảm

Hôm qua con bị chấn thương mắt nên không đi học.

Sáng nay, nghe nói con đã chát một cái khăn đỏ, giả làm cướp biển. Và cha hiểu vì sao con cự nự mẹ: “Đã bịt một dải băng qua mắt, trông như chột, tại sao không giả làm cướp biển. Nếu không, đến tàu điện ngầm, mọi người sẽ nhìn chòng chọc.”

Thế nhưng sao con lại nghĩ nếu chát cái khăn đỏ thì mọi người sẽ không nhìn chòng chọc? Họ nghĩ thế nào? Con đến hội hóa trang? Mắt con có thật bị thương? Hay con cố ý làm thằng hề giữa phố? Hôm qua con nghỉ học, hay là đầu óc bị làm sao?

Cha biết con không hề muốn ra ngoài, bởi dải băng đắp lớp thuốc dày quá thật trông kỳ quái. Song làm sao chỉ vì một cái chấn thương nhỏ mà lại phải nghỉ học mấy ngày?

Cha hiểu tình cảm của con vì cha cũng từng chịu cảnh tương tự: Hồi học trung học, một lần đang xếp hàng, cha bỗng bị chóng mặt ngã xấp

xuống đất. Đến khi tỉnh lại thì thấy răng lung lay, môi sưng như thế che mất mũi, cả mũi và trán tím bầm. Trên đường về nhà, mọi người đều nhìn cha tờ mò.

Song, cha đâu có vin cớ để nghỉ học?

Hồi nhỏ cha hay được mọi người khen ngợi, vậy mà khi đó xe tới trường, người cha co rúm lại, mặt ngoảnh ra cửa sổ để tránh những cái nhìn tờ mò.

Được mấy hôm, một học sinh không quen trong trường bỗng chủ động bắt chuyện, hỏi cha bị làm sao. Lúc xuống xe, cha mới để ý, cậu ta có một chân rất nhỏ, đôi giày cũng đặc biệt. Khi đó là mùa hè, học sinh đều mặc quần soóc nên mỗi khi ngồi xuống ghế, cậu ta lại đưa cặp sách ra phía trước cố che đầu gối.

Từ đó cha thành bạn của cậu ta.

Thế nhưng, vết thương trên mặt cha dần đóng vảy, môi hết sưng, răng chắc trở lại. Đi học về, mỗi lần nhìn thấy cha trên xe, cậu ta lại làm như thế không thấy. Mặt cha dần ngẩng được trở lại thì cũng là lúc chiếc cặp của cậu ta càng đẩy ra phía trước.

Cha nhận ra, cậu ta tìm cách tránh cha.

Cha bắt đầu hiểu nỗi khổ của những người khuyết tật. Họ có một thế giới riêng, một thế giới

đầy lòng thông cảm nhưng lại rất ngại bày tỏ. Ngày nay nghĩ lại, cha thấy cú ngã của mình như một vận may, nó làm cha hiểu rằng trên đời còn có một khối người mà chúng ta cần thấu hiểu và giúp đỡ.

Và cha mới hiểu rằng, ở nơi công cộng, ít nhin thấy người tàn tật không có nghĩa là tỷ lệ người tàn tật thấp; trái lại, nó cho thấy đạo đức của những người lành lặn thấp. Bởi vì nhiều người vẫn nhìn người tàn tật bằng ánh mắt không bình thường, thậm chí còn chỉ trỏ, chưa kể việc thiếu thiết kế cho người tàn tật khiến họ ngại ra đường. Làm cho người tàn tật ngại xuất hiện ở nơi công cộng là sự xấu hổ của xã hội và cũng là sự xấu hổ của người lành lặn.

Nói đến đây, con hãy nghĩ, việc băng mắt mấy hôm so với người tàn tật liệu có đáng gì? Con băng mắt vài hôm đã không chịu nổi, vậy mà những người đó bao tháng, bao năm, thậm chí cả một đời!

Chúng ta thường khi đánh mất rồi mới hiểu được giá trị của cái từng có. Hy vọng, khi khỏi đau, con sẽ hiểu được sự quý giá của những gì mình có, mặt khác cũng hiểu được nỗi lòng của những người chịu mất mát, thiệt thòi.



Lao động và tuổi tác

Cha thích trò chuyện với thầy thuốc vì họ thường nói rất “duy vật”, dù cha là người duy tâm. Từ “duy vật” theo cha không mang hết ý nghĩa của nó, có lẽ nên nói là “theo thực tế”.

Các bác sĩ thường xem cơ thể người như cái máy, hỏng đâu sửa đó, không sửa là sinh chuyện. Thậm chí văn hoá cũng được họ phân tích dưới các khoa học khác. Ví như họ phân tích hàm lượng một số chất trong cơ thể để dự đoán khuynh hướng tự sát; phân tích mối quan hệ giữa gien và tội phạm. Người ta còn cho rằng, màu sắc rực rỡ trong tranh Van Gogh có liên quan tới các thứ thuốc kích thích mà ông dùng.

Tối qua, bác sĩ, nhà sưu tầm có tiếng ở New York Dương Ân Thắng tới phòng tranh, tâm sự: “Rất nhiều họa sĩ về già vẽ chẳng ra làm sao, song không thể bỏ qua, vì hồi trẻ họ vẽ cực đẹp. Biết làm sao, họa sĩ về già, mắt kém, tay run, sức khoẻ kém, tất nhiên vẽ phải khác. Mỗi thời một

phong cách, cũng chẳng cần trẻ phải giả bộ già, già phải ra dáng trẻ.”

Câu nói của ông làm cha nhớ tới lần tụ họp với một số nhà thơ, mọi người đều nói có cảm giác thời thanh niên thơ họ hay dùng điển cố, rõ ràng là nhớ từ thời học sinh. Trung niên về sau, dù đọc không ít và cũng thử viết nhiều cách, song câu chữ cuối cùng vẫn chỉ tự nhiên như lời nói hằng ngày.

Cha nhận ra, sách giáo khoa ở Đài Loan vài năm lại cải tiến, nên đọc sách, báo cũng có thể nhận ra khoảng tuổi của tác giả, bởi vì kiến thức, câu chữ trong nhà trường đã vô tình “nhập” vào tác phẩm của họ.

Các tác giả trẻ ưa dùng câu cú hóc hiểm, nhà văn già lại dùng câu bình dị, không cầu uyên bác. Tác phẩm của họ vì thế khiến người đọc cảm động.

Vấn đề là, nếu họ thuở nhỏ không khát học, thời thanh niên không xông pha, trung niên không hùng hồn thì về già khó có được tác phẩm giản dị mà tinh tế.

Cha hình dung, lao động một đời người như khai khoáng. Tuổi nhỏ, thể lực, trí nhớ tốt cần ra sức đào bới, được càng nhiều càng tốt, không sợ không có “kho” để chứa. Thời thanh niên là lúc đem phân loại quặng, bắt đầu cầu tinh.

Trung niên là lúc luyện quặng, càng ngày càng ít,
đó cũng là lúc dùng đến kinh nghiệm. Còn tuổi
già là lúc dùng vàng mười chế tạo thành tác
phẩm nghệ thuật. Trong quá trình chế tạo, kim
loại không gia tăng, thậm chí tiêu hao, song lại
có một giá trị hơn hẳn.

Còn còn cả một chặng đường dài trước mặt,
hãy gắng sức đào bới.

Nếu không có một kho đầy quặng, lấy gì để
gạn lọc, tinh chế!





So sánh

Chiều nay, Joanna gọi điện thoại, nhân thể cha hỏi: “Điểm của Joanna hơn hay kém con?” Con trả lời: “Khá hơn một chút.” Cha ngạc nhiên: “Điểm trung bình của con là hơn 96, vậy mà Joanna còn hơn?” Con có vẻ không vui, nói: “Như thế đã là gì, còn có Amada được 99 điểm, đã xinh lại tham gia nhiều hoạt động ngoại khóa.” Và cuối cùng con có vẻ căm kinh khi nói bằng tiếng Anh: “Vì sao phải so sánh con với người khác, con là con, họ là họ.”

Gần đây, mỗi khi so sánh con với người khác, con đều có vẻ căm kinh như vậy. Cha nói chuyện với mấy người bạn thì được biết, con cái họ cũng không thích bị đem ra so sánh.

Đúng vậy, sống trong một đất nước rộng hàng triệu cây số vuông, con có thể tìm được không gian sinh tồn, chỗ này không lưu thì có thể đến chỗ khác.

Nhưng con cũng nên biết, khi con muốn lên một đỉnh núi thì cũng có anh tài ở triệu cây số vuông này muốn lên. Muốn giành ngôi quán quân hùng biện ở New York, con đã thất bại, nếu là cuộc thi toàn quốc, con liệu có cơ hội chiến thắng?

Thực tế, chúng ta sinh ra trong một thế giới cạnh tranh. Cho dù thời đại này của cải đã phong phú, khoa học phát triển, nhưng vẫn là thời đại cạnh tranh khốc liệt. Không chỉ cạnh tranh về tri thức, kỹ thuật, hãy nhìn lại thành tích thể thao khoảng 40 năm trước, sẽ thấy các nhà vô địch thời đó thậm chí khó được dự vòng sơ loại các cuộc so tài đỉnh cao ngày nay.

Ngày xưa ở Trung Quốc, ai chạy nhanh nhất làng đã được xung tụng “chân gió”, bởi vì thời đó vượt qua một quả núi là đã sang vùng thổ âm khác. Ngày nay, tham gia các cuộc thi quốc tế, mới hay những người vẫn được mệnh danh kiểu tiểu thuyết võ hiệp “khinh công lướt trên cỏ” phải cố lăm提供更多关于文本块的详细信息。例如，对于“竞赛”，可以指出它不仅限于智力竞赛，还可能包括体育竞赛；对于“速度”，可以指出它不仅限于跑步速度，还可能包括反应速度或决策速度；对于“技巧”，可以指出它不仅限于物理技巧，还可能包括心理技巧或策略技巧；对于“力量”，可以指出它不仅限于体力力量，还可能包括智力力量或道德力量；对于“勇气”，可以指出它不仅限于勇敢面对困难，还可能包括坚持到底或创新思维的勇气。

So sánh, thật không bao giờ là việc dễ chịu. Không dễ chịu vì nó phá tan ảo tưởng về bản thân, cũng có thể nói là nó đưa ta trở về thực tế.

Chu Du có lần than: “Trời đã sinh ta, sao còn sinh Lượng.” Như vậy có thể suy, tại một cuộc thi,

người về thứ hai than: “Nếu người về nhất không tham gia thì tôi đã vô địch!” Người về thứ ba than: “Nếu không có người về nhất, nhì tham gia thì tôi đã vô địch!”

Một thế giới như vậy có tiến bộ được không?

Hãy nhớ, không so sánh với người khác không có nghĩa là giảm được cạnh tranh. Thi đại học có người trúng, kẻ trượt. Con không so sánh với người khác thì sẽ có người khác so sánh với con. Thế giới này là một cuộc đua lớn; thậm chí để hoài thai một con người cũng đã là một cuộc cạnh tranh khốc liệt.

So sánh, không phải để thấy anh cao mà để thấy tôi thấp. Cạnh tranh không phải là loại trừ người khác mà là hoà đồng một cách tích cực, để hiểu mọi người và khẳng định bản thân.

Cuối cùng, cha muốn hỏi, nếu như con không thích so sánh, làm sao con nhớ điểm trung bình của Joanna?

Để cha trả lời, con vẫn ngầm so sánh!



Phép lịch sự cơ bản

Con có nhớ hồi trước khi nhà ta chuyển đến Bayside, mỗi chiều thường đi dạo mấy phố rồi đến một cửa hàng tạp hoá chơi điện tử. Trước cửa tiệm thường có mấy cậu thanh niên 16, 17 tuổi đầu cạo trọc hay để kiểu tóc kỳ quái đang hò hét ầm ĩ. Ta còn thấy họ tụ tập hút bồ đào ở các góc phố.

Thế nhưng, chúng ta dần nhận ra, họ là những người “anh không động đến tôi thì tôi không động đến anh.” Thậm chí có thể nói, họ là những người lẽ phép.

Khi chúng ta bước vào, nếu đang đứng ở cửa, lập tức họ sẽ tránh sang bên và nói: Xin lỗi (Excuse me)!

Khi chúng ta chơi thua một bài, họ đứng ở bên máy, tay cầm “xèng” có ý chờ và hỏi lịch sự: “Chú xong chưa, cháu có thể chơi được không? (Are you finished? May I take it?)”

Lúc đầu cha còn ngờ, vì sao họ lẽ phép như vậy, hay vì chúng ta là người phương Đông, đối với khách lạ họ giữ khách khí? Hay vì cha đã 30 còn con chưa lên 10, không thuộc lứa tuổi của họ nên được “nhường nhịn”?

Sau một thời gian, cha nhận ra, đối với ai họ cũng như vậy.

Một lần nói chuyện với người bạn Mỹ cha mới biết, bọn trẻ đó được giáo dục phép lịch sự trong gia đình từ nhỏ, lại sống trong môi trường ai cũng ứng xử hoà nhã nên lễ phép trở thành phản ứng tự nhiên, không phải “động não”. Chúng lớn lên có thể hư hỏng, song sự lễ phép học từ nhỏ không thay đổi mấy.

Chuyện đó làm cha nhớ lại một lần tới vườn thú, chỉ một con chó hắt hơi, mấy người ở quanh lập tức đồng thanh nói: “Sức khỏe (Bless you)!”. Sau mọi người nhận ra đều bật cười. Như vậy, nói câu “Sức khoẻ!” đã trở thành tập quán, bất kể người hắt hơi là ai.

Hồi mới sang Mỹ giảng dạy, một học sinh làm rơi bút xuống gần cha, cha nhặt lên và đưa cho anh ta. Khi anh ta nói cảm ơn, cha không có phản ứng ngay, phải hai giây sau mới đáp “Không có gì!” thì lập tức cả lớp cười ồ. Vì sao vậy?

Bởi nói câu “Không có gì!” với người phương Tây là phản ứng tự nhiên sau khi được cảm ơn.

Cha phải suy nghĩ mất một lúc mới bật ra được, thành ra nghĩa xấu.

Ở đây, nếu không theo những phép lịch sự cơ bản thì thậm chí còn gây hiểu nhầm.

Năm ngoái, từ Đài Loan trở về, tới trường thì tự nhiên thư ký khoa hỏi: “Ở nhà có chuyện gì không, tôi nghe nói anh không được vui?”

“Không có gì, tôi vẫn khỏe mà!” - Cha cực ngạc nhiên, đáp.

Sau mới biết, lúc vào thang máy, gặp đồng nghiệp, tuy cha đã chào song không nhờ anh ta bấm nút lên tầng ba mà lại tự tay làm lấy.

Ở Đài Loan chuyện đó rất bình thường, mọi người cho việc nhờ bấm hộ thang máy là làm phiền người khác. Song ở đây, người ta cho rằng, đưa giùp lọ hạt tiêu, bấm hộ thang máy, thậm chí mở cửa giùm là một loại “nghi thức” thể hiện lịch sự. Không nhờ mà tự làm “qua mặt” họ sẽ bị coi là thiếu lịch sự. Chỉ vì cha vừa từ Đài Loan về, chưa kịp “thích nghi” đã dẫn tới hiểu nhầm.

Vì mẹ bỗng nhiên tâm sự với cha, thấy những đứa trẻ khác khi được bố mẹ mở cửa xe đều nói “Cảm ơn mẹ! Cảm ơn bố!” mà con mình nửa câu không được nên cha phải nói với con chuyện này.

Phép lịch sự không chỉ là “hình thức biểu hiện lòng thành” mà thậm chí còn có thể trở thành phản ứng tự nhiên. Càng là một đất nước tiến bộ, càng cần phép lịch sự, bởi vì nó thể hiện sự tôn trọng, nhường nhịn và bao dung. Không có ba thứ đó, xã hội không thể hài hòa, dân tộc không thể đoàn kết.

Từ “Điều gì mình không muốn thì đừng làm với người khác” đến “Điều gì mình muốn hãy làm cho người khác” chính là tinh thần của phép lịch sự.



Sachvui.Com



Bản tính

Chiều qua, cha nghe mẹ to tiếng, tới thì mới biết mẹ đang mắng con vì sau cửa con treo một áp phích lớn có hình cô gái khoả thân.

Nói thật, cha thấy bức hình đó rất đẹp, không chút bậy bạ, định nói với con vài câu an ủi song vì mẹ đang trong cơn giận nên chỉ bảo con cuốn lại. Cũng là giúp con vì mẹ còn muốn xé tan bức hình ra.

Đợi mẹ nguôi giận, cha mới góp ý: con không còn nhỏ, treo bức hình đó cũng là điều bình thường vì nó đâu phải là ảnh khiêu dâm.

“Vì nó không còn nhỏ, treo bức tranh đó khác nào đổ dầu vào lửa” - Mẹ đáp.

Mẹ nói không phải không có lý!

Chắc rằng nhiều gia đình cũng như cha và mẹ, có những phản ứng khác nhau trước biểu hiện “người lớn” của con cái. Có người cho đó là hiện tượng tự nhiên, để tự do phát triển; có người

cho là trẻ con không hiểu chuyện, sớm có hướng dẫn; lại cũng có người thì cấm đoán. Có thể nói họ đều không sai, cũng có thể nói họ đều sai.

Con còn nhớ con mèo vàng nhà ta nuôi ngày xưa? Chỉ vì không muốn nó đi hoang, nhà ta đã ken đầy cửa sổ, hy vọng nó không ra ngoài được để trở thành con mèo ngoan. Song về đêm nó kêu khủng khiếp, cuối cùng một lần nó thò cơ xông ra ngoài và bị chó cắn chết vì không biết tự vệ.

Mặt khác, con có thấy báo chí nói về những thiếu nữ 16, 17 trốn nhà, nghiện ngập, quan hệ tình dục sớm, bỏ con khóc ra đường tiếp khách? Họ không chỉ đánh mất tương lai, làm hại bản thân, con cái mà còn dẫn đến AIDS, nếu như biết ngăn ngừa từ đầu thì đâu có kết cục như thế.

Người xưa nói “Ham ăn, hiếu sắc là bản tính (thực, sắc, tính giā)” tức là không có cách nào phủ nhận điều đó. Nhưng dù chỉ là một loài sinh vật thì chúng ta cũng không thể ăn lông ở lỗ. “Ăn” đã đòi hỏi phải có chất lượng thì chuyện “sắc” càng cần đòi hỏi. Người biết ăn là người đợi quả trên cây chín rồi mới hái, và có phải người hiếu được “sắc” cũng là người biết đợi đến giai đoạn trưởng thành?

Con có nhớ mấy hôm trước cha con ta ra vườn xem thuốc được mới mọc. Cha chỉ những cây có lá non còn cuộn chặt màu hồng sẫm, nói,

những cây này đều có thể ra hoa. Cha lại chỉ những cây mới nhú nhưng lá đã ra to và quả quyết chúng sẽ không thể nở hoa. Lúc đầu con không tin, đến khi cha tách kẽ lá ra, con mới ngạc nhiên nhận thấy những cây có lá sớm phát triển đều không có dấu vết của bào hoa trong khi các cây kia đều có. Những cây không ra lá sớm không phải vì phát triển không bình thường mà vì còn bảo vệ hoa.

Phương Tây có câu: “Ái tình như lò lửa, đóng càng chặt cháy càng sáng”. Giới y học phát hiện, người nghĩ nhiều đến tình dục, sinh ra xung đột trong cơ thể, dễ bị suy nhược và chết sớm. Nếu như con treo khắp phòng tranh ảnh thiếu nữ khoả thân, trong cặp đầy tạp chí Playboy, liệu có ảnh hưởng tới suy nghĩ, sức khoẻ, thậm chí giảm khả năng tình dục sau này của con không?

Mẹ nói con “không cần thêm dầu vào lửa”, cha thấy cần phải giải thích thêm. Cha không cấm đoán, cũng không bỏ mặc, mà chỉ hướng dẫn. Böyle giờ mới là bắt đầu, xin con biết kiềm chế, như cây thuộc được nọ biết chờ đợi để ra hoa đẹp.



Không cần như thế

Không biết con có để ý không, khi con chơi đàn, cha rất ngại ngồi bên, cũng có thể nói là cố ý tránh đi. Rõ ràng khi cha ở bên, con lại ráng sức luyện tập. Vậy thì tại sao cha phải tránh đi?

Câu trả lời là, vì con luyện tập quá ráng sức!

Cha nhận ra mỗi khi ở khác phòng, con tập đàn từng đoạn, từng đoạn rất tỉ mẩn, song cứ khi cha đến bên, con lại chơi rất to và tiếng đàn ầm ĩ dường như chẳng còn giữ chút cảm xúc nào.

Việc đó làm cha nhớ lại hồi còn là học sinh, đến công viên thi vẽ. Khi được mọi người vây quanh khen ngợi, cha càng ra sức tô vẽ. Kết quả, bức tranh chỗ không cần tô vẽ lại tô vẽ, bối cảnh thành ra tiền cảnh. Thế nên trong lúc vẽ thì có vẻ hơn người bên cạnh, song “tác phẩm” lại thất bại thảm hại.

Dần dần cha hiểu rằng, không nên để ý người xung quanh; nếu họ không phải người trong nghề, những lời bình phẩm của họ không giá trị.

Dù họ nói có lý cũng chỉ có giá trị tham khảo, vì cuối cùng người vẽ là mình chứ không phải họ.

Hồi vừa tốt nghiệp đại học, cha làm đạo diễn vở *Người Võ Lăng*. Sau một cảnh, có diễn viên cao hứng cầm tờ báo đọc to một bài khen vở kịch, nhà nữ biên kịch Trương Hiểu Phong lạnh nhạt: “Cần gì phải chú ý họ viết những gì, đầu tiên phải xem người viết bài đó là ai, trọng lượng phê bình như thế nào, họ khen thì làm ta mừng bao nhiêu, họ chê thì làm ta mất hứng bao nhiêu!”

Lúc đó cha cực ngạc nhiên vì một người vốn hết sức khiêm tốn bỗng phát ngôn cuồng ngạo, sau nghĩ lại thì đó chính là thái độ nên có của người làm nghệ thuật.

Không thể phủ nhận ai cũng có “tính đấm đồng”, nghe mọi người vỗ tay, không hiểu chuyện gì cũng vỗ tay theo. Thế nhưng ai ta cũng nghe thì đâu là bản thân?

Song cũng không thể chỉ theo bản thân, điều này nghe mâu thuẫn mà lại có cái lý của nó. Chúng ta ai cũng có nhược điểm như hay nôn nóng, lè mề, lười biếng. Khi ta định làm một việc gì thì “con người lười biếng” trong ta lại lên tiếng: “Làm ngay làm gì, mai cũng được!” Khi ta vẽ một bức tranh, vẫn biết phải tô màu từng lớp, từng lớp thì “con người nôn nóng” trong ta lại giục: “Nhanh lên, chấm mạnh một cái, có thấy đẹp hơn

không?" Rốt cuộc, tranh cãi để lâu càng xỉn màu. Những lần lẩn đó, thực tế đều có thể tránh được nếu biết nhược điểm của mình.

Hồi còn học cấp một, cha làm văn dù tán đến đâu cũng không quá 300 từ, thành tích học tập vì thế giảm sút. Khi đó có cô bé họ Ngô ngồi sau cha làm văn rất khá, cha một lần đọc thử thì thấy bài văn có đầy đủ phẩy đề, chính diện đàm, phản diện đàm, kết luận tổng hợp. "Thật mệt" - Cha nói.

Nhưng cũng nhờ thế cha bắt đầu biết kiên nhẫn. Cha thử viết một bài văn, lòng tự nhủ: "Đừng vội!" Và khi cầm bài văn có phê chữ "A" cùng lời khen ngợi, cha nghĩ: Thì ra chẳng có gì khó, chỉ cần đừng vội!

Đúng, đừng vội! Đừng vội thể hiện mình trước người khác, đừng vì nôn nóng mà làm hỏng kế hoạch đã đề ra. Nếu con định xây tòa nhà 15 tầng thì con phải làm móng dày tương đương 5 tầng, nếu con định xây nhà năm tầng thì móng bằng một tầng là đủ.

Điều tối quan trọng là nếu con ở trường hợp thứ nhất, lúc ngôi nhà năm tầng đã hoàn thành thì con còn chưa làm xong móng. Đừng vì ngôi nhà năm tầng trông đẹp đẽ, tiếng pháo khánh thành rộn ràng mà tâm thần bấn loạn...

Chỉ sợ con không dám xây nhà 15 tầng mà thôi!



Sức ép

Hôm nay con ở lại trường tập diễn thuyết, đến tối mới về. Ngồi vào bàn ăn, trông con nhợt nhạt, không nuốt nổi vài miếng. Đến đêm cha qua phòng con, thấy con vẫn nằm trên giường suy nghĩ, nói là rất mệt, ngủ không được. Cha thấy ngay bụng con đang réo. Khoảng 1 giờ, con định đi ăn bát mì Ý và uống cốc sữa, song lại nổi cơn đau bụng.

Cha gọi con đến ghế sô-pha, chườm nóng và cho con uống thuốc, đợi cơn đau dịu rồi đi. Không phải cha thấy con như vậy mà không lo lắng; cha còn biết, cơn đau chính là do cuộc thi ngày mai gây ra. Ai cũng có thể bị như vậy!

Hồi batalog tuổi con, cha thường được cử làm đại biểu của trường đi dự thi diễn thuyết. Cha từng đứng đầu cuộc thi diễn thuyết thành phố Đà Bắc, rồi quán quân toàn tỉnh. Được giải càng cao lại càng lo. Các cuộc thi thường diễn ra vào mùa thu nên cha cảm giác cứ đến mùa đó thì tim lại đập gấp.

Đến khi được chọn làm người dẫn chương trình hội diễn thể thao nhân ngày quốc khánh, cha ăn không ngon ngủ không yên suốt cả tháng, thậm chí phát nôn.

Tối hôm quốc khánh, cha bước đôi chân tê cứng lên dài, đối mặt với ba dài truyền hình trực tiếp cùng hàng chục nghìn khán giả, tự nhiên sự sợ hãi biến mất, chỉ thấy bao sức ép lúc trước nay đã biến thành dũng khí.

Người ta nói, buổi tối đó cha đã rất thành công. Nó làm cha lọt vào mắt các công ty truyền hình và là bước đầu tiên đưa cha vào làng báo. Như thế có thể nói sức ép không có lợi không?

Thực ra, sức ép không ở đâu không có, chỉ cần con tự có yêu cầu đối với bản thân, chỉ cần người khác mong đợi, là sức ép nảy sinh. Đối mặt với sức ép, không ai tránh được. Con có nhớ bộ phim nổi tiếng “Bản tin chiều” chúng ta đã xem không? Cô dẫn chương trình trước sự kiện nghiêm trọng, ban đầu đã khóc rất to, sau đó cương quyết gạt nước mắt để ra trước ống kính.

Những năm trước, khi phải xuất hiện trong các chương trình truyền hình buổi tối, cha không bao giờ uống cà phê vì nó dường như làm tim cha đập gấp thêm.

Sau này trả lời phỏng vấn một phóng viên truyền hình Mỹ lão luyện, lúc bắt tay, cha thấy

tay ông ta đẫm mồ hôi, lạnh. Có lần về nước dự buổi biểu diễn của một ngôi sao ca nhạc, sau khán dài, cha thấy tay cô ta cũng ra đẫm mồ hôi, cố thở sâu để ghìm sự run rẩy.

Những người dẫn chương trình, nhà báo lão luyện, phong thái hoạt bát con thấy trên ti-vi, trước khi lên dài đều chịu sức ép tâm lý. Bởi vì họ không thể phạm sai lầm - một sai lầm thôi cũng bày ra trước mặt hàng vạn người. Mà những người đó, tiếng tăm càng nổi thì sức ép tâm lý càng nặng. Họ mang tiếng tăm xây dựng nửa đời người lên dài, làm sao có thể thản nhiên?

Con còn là một học sinh vô danh, so sánh với họ, sức ép trước lúc lên diễn dàn chưa đáng kể. Chúng ta thậm chí còn phải chào đón sức ép vì nó thường thường kích thích tiềm năng, làm chúng ta vượt qua chính mình.

Về thuyết tiến hoá, gần đây một số nhà khoa học chứng minh rằng, có rất nhiều loài không tiến hoá từ từ mà tiến hoá nhảy vọt. Mà sự nhảy vọt đó chính là do sức ép môi trường biến đổi đột ngột tạo thành.

Các kiệt tác hay trường phái nghệ thuật mới cũng hình thành dưới áp lực như vậy. Không có sự sợ hãi, căm phẫn, nỗi đau chiến tranh, không thể xuất hiện chủ nghĩa Dada(Dadaism) hay bức

Guernica, cũng không thể có *Binh xa hành* của
Đỗ Phủ.

Cha nhớ có lần đi may áo, thợ may bảo cha
có vai phải cao hơn vai trái, cha đùa: “Chắc là do
hồi học cấp ba vai trái đeo cặp quá nặng nên xệ
xuống!” Thợ may nói: “Ông lầm rồi, chắc chắn
ông đeo cặp vai phải, không tin, ông nhìn những
người bốc vác mà xem, vai vác đồ bao giờ cũng
cao hơn vai kia!”

Phải vậy chăng? Sức ép không bao giờ là dễ
chịu, song nó làm ta vững chãi, không ngừng tạo
ra sức mạnh cả thể chất lẫn tinh thần.





Chu kỳ sinh học

Năm ngoái tới Bắc Kinh thăm người nhà, vào hôm trời đẹp, cha đề nghị mọi người cùng leo núi. Chẳng ngờ bác Đường, vốn là thày thuốc, móc ra một quyển sổ nhỏ, nói phải xem chu kỳ sinh học ra sao rồi mới đi. Nguyên do là bác tin thuyết *Nhip điệu sinh học* (Biorythm), cho rằng con người từ khi sinh đến lúc chết đều ở trong một chu kỳ sinh học liên tục. Có thời kỳ cơ thể đặc biệt khoẻ mạnh, có thời kỳ tinh thần đặc biệt minh mẫn... Vì thế bác Đường mới kiểm tra xem cơ thể có đang ở thời kỳ thích hợp hay không.

Khi cha cười bác Đường rắc rối, bác lập tức nói nghiêm chỉnh: “Cơ thể có cao trào, thoái trào; cơ thể lúc khoẻ mạnh thì nên làm việc nặng, đầu óc lúc minh mẫn thì nên suy nghĩ mới có thể nâng cao năng suất lao động.”

Chúng ta không bàn thuyết của bác Đường sai hay đúng, ít nhất qua việc đó cũng rút ra được một cách nghĩ, đó là: nên làm việc vào lúc thích hợp.

Vì sáng nay cha thấy con chơi điện tử nên mới nhớ tới chuyện bác Đường. Cha không cần con phải tra ngày sinh tháng đẻ để tìm chu kỳ sinh học như bác, song cha cũng hy vọng con hiểu được trạng thái tinh thần trong một ngày.

Con thuộc mẫu người làm việc hiệu suất cao vào buổi sáng, tốt nhất vào buổi này nên học tập, như giải toán, học đàn. Còn như việc mới ngủ dậy đã chơi điện tử liền hai giờ, chẳng khác nào dài truyền hình phát phim hoạt hình và chương trình nấu bếp vào giờ “nóng”.

Đài truyền hình thường phát phim hoạt hình vào 4, 5 giờ chiều, là lúc trẻ em đi học về. Còn chương trình dạy nấu ăn thường phát vào khoảng 3 giờ chiều, là lúc người nội trợ nghỉ ngơi. Hai chương trình này không bao giờ phát vào lúc 7 đến 8 giờ, là thời gian có số người xem lớn nhất. Giống như thế, vì sao con không nhân lúc trí não sáng suốt nhất mà làm những việc quan trọng.

Mấy năm trước, mang cuốn *Ba trăm bài thơ Đường* ra phân loại, cha nhận thấy có rất nhiều chuyện thú vị, như các bài thơ về mùa xuân và thu rất nhiều, còn những bài về mùa hè và mùa đông cực ít. Khi đó cha nghĩ, vì mùa đông quá lạnh và mùa hè quá nóng nên khó nảy hứng thơ. Các nhà thơ xưa làm gì trong hai mùa đó?

Cha tin rằng họ đã biết nhân hai mùa xuân
thu để sáng tác thì tất cũng phải biết vui chơi
trong hai mùa đông và hè.

Nếu như các nhà thơ đời Đường không viết
vào mùa xuân và thu mà lại đi đánh cờ, liệu ngày
nay chúng ta còn có những vần thơ tuyệt diệu đó
không?

Con xem có nên tự lập thời gian biểu, tranh
thủ thời gian để làm việc phù hợp nhất?



Đối diện thực tế

Sáng nay con dậy rất sớm nhưng mãi không rời khỏi phòng, cho đến khi cha vào thì con vẫn đang ngồi ngây bên giường.

Đó là bệnh cũ của con, cứ mỗi khi gặp chuyện khẩn cấp là con lại ngây người cả nửa ngày. Cha còn nhớ hai năm trước, một lần nửa đêm mẹ bị bệnh đột ngột, cha đánh thức con dậy thì con cứ đứng ngây ra, mãi khi xe cứu thương đến mới hoi tỉnh.

Trong cuộc trò chuyện gần đây, liệt của bà, con cũng nói đã để ý hiện tượng này từ nhiều năm nay và cho rằng trẻ ngoài mười tuổi thường dùng nó như một phương pháp tự thư giãn. Theo ý bà, sức ép xã hội hiện đại quá lớn, trẻ em chịu không nổi nên buộc phải dùng cách tự “làm rỗng” não, cho đầu óc được nghỉ ngơi chút ít.

Cha đồng ý với bà và bổ sung: một đứa trẻ đang được cha mẹ săn sóc, khi dần bước vào thế giới của riêng mình thường có biểu hiện này.

Thực chất, đó là sự chạy trốn. Rất may sau khi tạm thời chạy trốn, quá nửa số đó đều đứng dậy, đương đầu với vấn đề trước mắt.

Song một thanh niên cứ luôn chạy trốn hay ngày người khi đối mặt với vấn đề, đợi người khác giải quyết, đợi mọi chuyện qua đi và vờ như không liên quan thì có ổn không? Cha biết người như thế có rất nhiều. Thậm chí người đã trưởng thành, từng làm việc thời gian dài, cũng có biểu hiện này - đó là hội chứng trầm uất, ủ rũ.

Một người bạn bị chứng trầm uất nói với cha, khi có việc phải gọi điện, ông chỉ mong không có ai ở đầu dây bên kia. Ông ta không những không giải quyết được vấn đề mà còn không dám đối diện với vấn đề, suốt ngày trùm chăn kín đầu trên giường, co ro thành một khối.

Cái chăn trùm kín đầu là gì?

Đó là cát để đà điểu rúc đầu! Cũng là vòng tay mẹ nựng em bé!

Các em bé lúc gặp khó khăn thường chạy vào lòng mẹ. Chúng ta dù đã lớn, lúc gặp khó khăn vẫn biết không thể nhờ mẹ che chở, nhưng tâm lý chạy trốn và tìm nơi an ủi vẫn còn. Đó là phản ứng nguyên thuỷ, sống mãi trong ký ức chúng ta.

Chính vì thế, người trưởng thành vẫn còn gọi “Mẹ ơi!”. Rất nhiều người, kể cả ở tuổi trung niên, khi có chuyện vẫn tới bên mẹ và khóc.

Nhưng không có mẹ giúp đỡ, làm gì bây giờ?

Họ trùm chăn kín đầu, hoặc ngây người trong xó nhà!

Mỗi khi thấy con ngây người, cha nghĩ: chuyện đó rất bình thường! Ai trong giai đoạn trưởng thành cũng đều có hiện tượng như vậy. Đó là thời khắc tích luỹ lực lượng trong quá trình chiến đấu. Cũng có một cách nghĩ khác: Vào thời điểm đó, cha cần phải dạy con ít nghĩ đến chạy trốn, lập tức bước vào thực tế, bởi vì thế giới đua tranh không đợi người.

Con còn nhớ hồi nhỏ khi chơi đùa thường nói *Play opossum* không? Ý tứ câu đó là giả chết, bởi vì con *opossum* nhỏ bé thường giả chết mỗi khi gặp nguy hiểm.

Chắc rằng con đã thấy nhiều loài côn trùng khi bị bắt, thường quay đơ ra, giả chết.

Con cũng biết chuyện ngụ ngôn hai người vào rừng gặp gấu, một người chạy không được đã lăn ra đất giả chết, thoát khỏi gấu tấn công.

Con có coi giả chết là khôn ngoan không? Cha thì khẳng định nó không hề khôn ngoan, thậm chí rất nguy hiểm, vì nó là biện pháp buông xuôi trước cơn nguy khốn, đến cơ hội đầu hàng cũng không còn.

Hằng năm ở Mỹ có không biết bao nhiêu hươu bị xe đâm chết trên đường cao tốc, cũng có rất nhiều bồ câu và mèo bị xe cán trên phố. Con biết vì sao không? Bởi vì các loài vật đó khi bị ánh đèn chiếu loá mắt thường đứng sững lại, không biết né tránh. Nhanh nhẹn, dẻo dai hay biết bay như các loài vật đó mà không tránh khỏi kết cục bi thảm.

Như thế, không phải trường hợp nào cũng có thể đứng sững. Bất luận con mạnh mẽ tới đâu, gặp tình huống khẩn cấp cũng phải lập tức phản ứng!

Gặp lúc khó khăn nhất cũng không có thời gian rời lệ, gặp lúc nguy khốn nhất cũng không có thời gian trù trừ.

Hy vọng trong tương lai, con không còn những lúc bàng hoàng do dự. Gặp chuyện khẩn cấp chưa biết làm gì, con hãy nhìn vào thực tế, đương đầu với khó khăn!

(*) Con dứu, một loài thú có túi ở Úc.



Thời gian song hành

Chiều nay lúc con “khoe” cha bài báo cáo đọc sách có điểm A+++ cùng lời phê *Excellent* (Xuất sắc) của thầy giáo, cha vẫn giữ thái độ bình thường, bảo: “Cũng được! Song lần sau con còn cần mấy dấu cộng nữa? Thực ra, chỉ cần một dấu là được rồi!”

Chắc rằng câu nói của cha làm con mất hứng, thậm chí làm con buồn. Nhưng mà con hãy thử nghe lý lẽ của cha!

Hồi cha khoảng tuổi con, từng đọc cuốn “12 ngọn đèn cho bạn trẻ” của Hạ Cái Tôn, trong đó có câu để cho cha ấn tượng sâu sắc, đại ý là: Khi bạn đọc một quyển sách tồi, không chỉ là bạn đã đọc phải một quyển sách tồi mà bạn còn bỏ qua cơ hội và thời gian đọc một quyển sách tốt.

Có lẽ con sẽ hỏi câu nói đó và bài báo cáo đọc sách của con thì liên quan gì? Con không đọc nhầm sách, trái lại đọc quyển sách rất hay và còn dành 16 giờ để nghiên cứu và viết một bài báo cáo đọc sách hoàn hảo.

Vấn đề là ở chỗ đó! Có phải con mất mười mấy tiếng đồng hồ để đọc một quyển sách, đồng thời mười mấy tiếng đó con không thể học các môn khác.

Câu nói của Hạ Cái Tôn làm cha ngộ ra không chỉ chuyện đọc sách, mà còn là cách nhìn thời gian. Thời gian không như tiền bạc hay của cải, tiền bạc và của cải có thể kiếm được, còn thời gian không thể vay mượn hay lưu giữ.

Nói cách khác, chúng ta nên nhìn thời gian là “song hành”. Vì sao lại là “song hành”? Cha lấy ví dụ:

Nếu như cha và con ra tranh cử, có 10 người bỏ phiếu. Cha được 4 còn con được 6, con sẽ mừng vì có số phiếu gấp rưỡi cha, song nếu bầu cử vòng hai chỉ cần một người bỏ phiếu cho cha là hai bên bằng nhau. Bởi vì số phiếu cố định, không bầu cho con thì sẽ bầu cho cha, nên mới có sự chênh lệch “bên hơn một, bên kém một”.

Cũng như vậy, thời gian không đổi, dùng vào việc này thì không dùng được vào việc khác. Thủ hỏi, bạn con chỉ mất 5 giờ để viết báo cáo và đạt điểm “A”, 11 giờ còn lại bạn có thể học các môn khác hay ôn thi không?

Còn con, có phải con đã quá tập trung vào bài báo cáo mà bỏ mất các môn khác?

Con còn nhớ mấy năm trước từng có lần vì làm báo cáo thí nghiệm đến tận khuya, kết quả là hôm sau dậy quá muộn, không dám tới trường làm bài kiểm tra?

Như thế, bài báo cáo được A⁺⁺⁺ của con có thực sự là tốt? Thầy giáo con có vì nó mà miễn cho con các lần làm báo cáo sau? Hay là vì nó quá xuất sắc nên thầy sẽ cho báo cáo của tất cả những người còn lại điểm “B”?

Không phải vậy! Cho dù con vượt chuẩn bao nhiêu thì người khác chỉ cần đạt mức chuẩn là đủ. Và bài của con có làm tốt thế nào thì lần sau làm kém vẫn bị điểm xấu. Cuộc sống là những vòng đua không ngừng, nếu như ở vòng đầu con đã chạy nhanh đến kiệt sức để về nhất, rất có thể vòng sau con sẽ bị loại. Phần thưởng quán quân vòng đầu làm sao có thể bù đắp cho thất bại ở vòng sau. Chỉ bằng giữ gìn thể lực ở các vòng đầu để phát huy toàn lực ở vòng cuối, đoạt ngôi vô địch!

Một người quen là công chức ở Đài Loan bảo cha, khi dự các lớp bồi dưỡng nhân viên của chính phủ, mấy ngày đầu ông ta không bao giờ tỏ ra chán chu, sau thì ra sức phấn đấu nên luôn được người hướng dẫn biểu dương. Bởi vì ông này biết rằng, người hướng dẫn chỉ qua tâm tới sự tiến bộ ra sao chứ không để ý tới sự hoàn hảo ban đầu như thế nào.

Thực tình mà nói, cha không thích cái mèo của ông ta. Song con cũng nên biết câu “Binh bất yếm trú” (Trong chiến tranh không ngại lừa dối). Trong lịch sử, nhiều người biết giấu thực lực cuối cùng đã trở thành người chiến thắng. Con có thể nói vận động viên marathon ban đầu chạy chậm, đợi người chạy trước thấm mệt mới bứt lên là lừa dối không? Hai vận động viên, hai kỳ thủ ngang tài, ai biết phân phối sức lực, thời gian thì đó sẽ là người chiến thắng.

Từng có người hỏi Khổng Tử : Lấy ân trả oán được không?

Khổng Tử đáp: Vậy thì lấy gì trả ân? Chỉ cần lấy công bằng trả oán là đủ, thế mới có thể lấy ân trả ân!

Hôm nay nếu con hỏi cha: Dùng hết thời gian để làm báo cáo điểm A+++ được không, cha sẽ trả lời: Vậy con học các môn khác lúc nào? Chỉ cần điểm A hoặc A+ là đủ, thời gian còn lại nên để học các môn khác.

Câu trả lời bắt chước Khổng Tử tưởng như chẳng ăn nhập gì, song tinh thần của nó cũng tương tự: Reasonable! Phải hợp lý!

Chỉ có kế hoạch hợp lý mới thu được kết quả hợp lý.



Hai vui vùi chí

Hai hôm nay cha cảm thấy phiền muộn, bởi vì mỗi khi tới phòng đọc sách, cha lại thấy con vội nhấn bàn phím máy tính, trên màn hình chỉ có những dòng chữ mà cha không hiểu. Cha đoán con đang chơi trò gì đó, song con lại nói là đang làm bài tập. Cha không thạo tin học nên dành gật đầu, bước ra cửa mà trong lòng nghi hoặc hoặc.

Hôm nay, khi con đang bên máy tính thì có điện thoại, cha tới đưa máy cho con thì bắt gặp:

Con đang copy trò chơi điện tử.

Cha kiểm tra, phát hiện trong ngăn kéo của con còn mười mấy đĩa trò chơi.

Khi cha mang số đĩa đó khỏi phòng, con đột nhiên biến sắc mặt, chạy theo xin cha.

Con trai! Cha rất đau lòng! Nhưng làm sao cha có thể bỏ mặc con. Nếu như con hoàn thành bài tập, ngủ trọn giấc thì việc gì cha phải nghiêm

khắc không để con chơi điện tử. Lúc đó con có sao cả trăm đĩa cha cũng không có ý kiến gì.

Đúng vậy! Con nói bạn con chỉ cho mượn mấy ngày nên phải sao gấp. Nhưng nếu bạn con cho mượn mấy chục đĩa, bảo ngày hôm sau phải trả thì con thức trắng đêm sao?

Trên đời này có rất nhiều thứ hấp dẫn. Ti-vi toàn phim hay, phim nào cũng muốn ghi lại. Thế nhưng con có thời gian xem không? Khi con còn chưa xem hết những tập đầu thì dài dã chiếu tập sau, nếu cứ cố xem hết thì chắc đi cũng không nổi!

Không biết con có để ý, gần đây cha rất ít chụp ảnh. Máy ảnh tuy có phim, song gặp cảnh thật vừa ý cha mới bấm máy. Bởi vì cha nhận ra có rất nhiều phim chụp rồi mà chưa xem, nhiều ảnh chỉ kịp ghé mắt xem một cái. Đến dành thời gian lau chùi máy ảnh cũng chẳng có, chỉ sợ lại bỏ máy đến trăm năm sau mới dùng!

Hãy nghĩ! Trên đời này vô vàn sách hay, đọc mấy kiếp cũng không hết. Nếu như mỗi tác giả đều dốc sức đọc, nghiên cứu các tác phẩm mình ưa thích thì thời gian đâu mà sáng tác?

Con hẵn còn nhớ lần đến nhà một người quen rất thích chụp ảnh của cha. Trên kệ sách nhà ông ta chồng chất hàng nghìn cuộn phim, hàng nghìn tấm ảnh. Ông ta nghiên ảnh tới mức

không bức nào chụp mà không rửa. Song ngoài ảnh thì nhà ông ta trông trọn, có máy ảnh cực tốt nhưng không có tiền mua phim; có bộ rửa ảnh hiện đại nhưng không còn tiền bảo dưỡng, để hỏng bụi bám đầy. Vợ con cũng chán nản bỏ đi. Ông ta thất bại, nguyên nhân là chỉ biết tích đầy, không biết cái gì lưu, cái gì bỏ. Cứ mãi như thế, không biết bao giờ có tác phẩm thành công?

• “Ham vui vùi chí” (ngoạn vật tang chí), câu nói đó chưa hẳn đã chính xác, bởi có rất nhiều người nhờ “ham vui” mà thành nhà sưu tầm hay giám định. Nhưng con cũng nên biết, chỉ có người nào hiểu lẽ “tiến, lùi”, biết khi nào dừng lại, cầu chuyên sâu mới có thể thành công. Còn như người mê loạn, không biết chọn tinh hoa, gì cũng ôm đồm chắc chắn sẽ “vùi chí”.

Và lời con nói “Trò chơi nào trong đám đĩa đó cũng hay, không thể bỏ qua” có lý chăng? Chỉ sợ khi con chơi hết các trò trong đó, với tiến bộ nhanh như bây giờ, thì đã xuất hiện vô số trò chơi hay “không thể bỏ qua” khác rồi! Con nói xem, trong đám đó, chỉ chọn vài trò có được không?

Điều cha lo lắng là, nếu như con không biết cái gì nên chọn, cái gì nên bỏ thì mất mát hôm nay còn ít, sau này bước vào cuộc sống mới thấy thua thiệt nhiều.

Một chủ báo từng nói với cha: “Nhà báo X. rất giỏi, tôi phải lập tức chiêu mộ anh ta!”

Cha hỏi: “Ông đã có nhiều nhân viên giỏi, mời anh ta, ông có việc gì để cho lăm không?”

“Chẳng có việc gì”- Ông ta điềm nhiên đáp - “Nhưng chỉ sợ anh ta lọt vào tay chí đối thủ. Giờ mỗi tháng tôi sẽ trả anh ta mấy vạn đồng, cho anh ta khoái chí ngồi không. Được vài năm, anh ta nhất định mất thực tế xã hội, không còn tài cán gì, đến lúc đó tôi để cho đi, ai dùng cũng được!”

Thật đáng sợ! Ông ta dùng vài vạn đồng mỗi tháng để mua chí khí một con người, cũng là chôn một nhân tài!

Nói không biết thế nào, giả như một bạn cùng lớp ghen tị kết quả học của con bèn cho mượn mấy chục đĩa trò chơi, làm cho con luôn gà gật, sức khoẻ suy nhược, điểm học rớt xuống thì sao?

Chỉ khi biết việc nào lớn, việc nào vặt; việc nào sau, việc nào trước; việc nào gấp, việc nào khoan mới có thể thành người biết tiến, biết thoái, biết chơi, biết dừng, mới có thể thành công, không bị tụt hậu.

Hãy nghe cha! Tận dụng cuộc sống!



Đêm khó quên

Một tháng con cùng bạn bè tập kịch cuối cùng đã kết thúc bằng buổi biểu diễn đáng gọi là “người đến vỗ tay, người chờ oán trách”. Cha nói thế vì phụ huynh đến xem thì kinh ngạc trước màn trình diễn màu sắc nên không cảm thấy thời gian kéo dài, trong khi những người ở nhà lo lắng chờ đến một, hai giờ sáng mới thấy con mình về.

Như con, trời ơi! Vui chơi tối sáng!

Dù đã mệt nhoài, nhưng vừa bước vào cửa, con đã sung sướng kể lại buổi diễn đêm qua cùng vũ hội mừng thành công vở diễn. Cha tin rằng đó sẽ là đêm khó quên trong đời con.

Hầu như ai cũng có kỷ niệm về những giờ phút vui tươi như vậy. Như cha, đến giờ vẫn không quên té trung thu thuở nhỏ, khi cùng bạn bè chạy nhảy trong một đêm đầy dom đóm bay quanh.

Cha cũng không thể quên chuyến đi chơi nhân tốt nghiệp cấp hai, cả lớp cắm trại dưới

chân núi Sư Tử, thức trăng đêm ngắm trăng lặn, đẹp kỳ diệu. Thậm chí cả chuyến đi chơi hồi sinh viên, toàn ban trú tại doanh trại đoàn Cứu Quốc ở núi Kim Sơn, trốn ra ngoài ăn đêm, bị ngộ độc phải vào bệnh viện cấp cứu, giờ cũng trở thành một kỷ niệm đẹp.

Những kỷ niệm lâng mạn và sôi động đó, thường có từ những giờ phút thoát khỏi tầm kiểm soát của cha mẹ, những giờ phút mạo hiểm, phóng túng.

Đêm qua, đối với con, có phải như thế không?

Khi quanh con đầy âm thanh, màu sắc, các điệu nhảy sôi động, mọi người chen chúc quay cuồng, hẳn biết bao say sưa! Hơn một tháng tập kịch với bạn bè, màn hạ xong là ai về lớp nấy, thật khó gặp lại. Vì thế lúc cùng nhau chào đáp lại tiếng vỗ tay khán giả, có phải con cảm thấy ngọt ngào, nuối tiếc? Lúc vỡ hội thâu đêm, có phải con muốn được vui chơi hết mình?

Chắc con nghĩ mình đã lớn, có thể đi chơi thâu đêm trên đường phố, cùng vài người bạn học bá vai bá cổ, say chuyện choạng, thả sức hát, thả sức hét, mặc người khác đang ngủ ngon, thấy đó như một niềm vui đặc biệt.

Đó cũng là đêm khó quên với cha mẹ, khi mà cả hai nguyện nhẫn nại thêm chút nữa để chờ đợi.

Song, giờ đây trời đã sáng rồi! Mọi người đã bắt đầu đi làm, chim chóc đã hót vang, xe rác đã kêu trước cửa. Đêm qua đối với con có không bình thường như thế nào thì cuộc sống này vẫn vận động bình thường. Còn con, liệu đã nên trở lại trạng thái bình thường chưa?

Với xã hội phương Tây, người có hơi rượu vào buổi tối được coi là bình thường, song sẽ bị khinh thường nếu có hơi rượu vào buổi sáng. Bởi vì buổi sáng là để làm việc, dù đêm qua có thoả thích thế nào thì lúc đó cũng nên chấm dứt.

Chỉ người biết kiềm chế, mới có đủ tư cách phóng túng; chỉ người biết đón chào bình minh, mới có thể hưởng thụ những đêm tráng lệ.

Trong tương lai, con hẳn sẽ còn nhiều đêm như đêm qua, hy vọng con biết bình tâm để có những buổi sáng tươi mới.

Dậy thôi! Nắng sáng nay thật rực rỡ!



Khí chất và phong thái

Con hắn còn nhớ câu chuyện cổ tích ngày xưa:

Một cô gái tự xưng là công chúa tới nhà một người nông dân xin ngủ nhờ. Để kiểm tra, chủ nhà lén bỏ một hạt đậu dưới mươi mẩy lớp đệm mà cô gái nằm. Sáng hôm sau, chủ nhà hỏi ngủ thế nào, cô gái nhăn nhó: “Thật tồi tệ! Tuy đệm thì mềm lắm nhưng có vật gì cứng cứng phía dưới khiến tôi không ngủ được.” Chủ nhà giờ mới tin đó thật là công chúa.

Con chắc cũng biết câu chuyện sau:

Thời loạn lạc, bọn cướp bắt người nhưng không biết già cảnh nạn nhân ra sao bèn cho họ ăn cá. Người ăn đầu cá trước thường là con nhà khá giả, bị tăng tiền chuộc gấp bội.

Một chuyện khác của chính cha:

Có lần tới cửa hàng điện trên đường số 5 mua đồ, người bán hàng bỗng nhìn cha nói: “Ông nhất định là họa sĩ hoặc kiến trúc sư.” Cha sững sốt, hỏi sao biết thì ông ta cười: “Người mà trong túi áo có hai chiếc bút chì giống nhau thì chỉ có thể là họ!”

Như vậy có thể thấy, hành động tự nhiên, quần áo, trang sức có thể tiết lộ hoàn cảnh sống của một người. Rất nhiều thầy bói không cần phải dò xét quá khứ mà chỉ cần quan sát tinh tế cũng có thể biết thân phận của “thân chủ” để từ đó suy đoán.

Khoa học hiện đại có môn nghiên cứu hành vi, xét đoán tâm lý từ những cử chỉ nhỏ nhất. Ví như đang nghe chuyện, một người không ngừng xoa gáy, cho thấy anh ta không còn kiên nhẫn nữa; hoặc một người nói chuyện mà chắp tay sau lưng, cho thấy anh ta rất tự tin. Ngược lại, cũng từ phân tích hành vi mà người ta có thể điều chỉnh động tác để ám thị tình cảm của mình với đối phương hay thể hiện khí chất và phong thái.

Đó chính là điều cha muốn nói với con hôm nay: Khí chất và phong thái.

Khí chất và phong thái vô cùng trừu tượng, nó có thể do cố gắng, do bất chước, do giáo dục tạo nên; nó cũng có thể là một loại tư chất bẩm sinh.

Khi nhốt tử tù vào biệt giam đợi sáng hôm sau cho mãnh thú xé xác, một hoàng đế La Mã thường cử người theo dõi cách họ đợi chết trong đêm cuối cùng. Nếu như ai trong đêm lạnh lẽo kinh hoàng đó mà vẫn điềm nhiên ngủ, sắc mặt không đổi thì sẽ được thả để sung vào đội quân tinh nhuệ.

Người ta cũng kể, có ông vua Trung Quốc lúc chuẩn bị tiếp kiến một người mới được tiến cử, thường cố ý bắt họ đợi thật lâu ngoài điện và ngầm quan sát. Người nào trong lúc chờ đợi mà ung dung tự tại, không tỏ chút nôn nóng, sẽ được vua trọng dụng.

Thậm chí, đối với những người nuôi chim, khi chọn chim cũng cố ý doạ và không bao giờ chọn con nào vừa bị doạ đã đập cánh tán loạn.

Người mạnh mẽ trong các chuyện trên vốn bao giờ cũng có sức nhẫn耐, bình tĩnh. Có thể đặt câu hỏi ngược lại, một người được giáo dục lòng nhẫn耐, thì liệu có biểu hiện như trên không?

Để cho con làm quen với chính trường, bố mẹ tổng thống Kennedy sau này thường đưa con tới các buổi chiêu đãi quốc tế ở Paris để biết nghi lễ tiệc tùng, cách thức giao đãi, hy vọng con sẽ sớm có phong thái nhà chính trị. Vì thế có người nói: Kennedy được huấn luyện làm tổng thống từ bé.

Con có thể bảo cha toàn nói chuyện giới thương lưu, nếu vậy để cha nói chuyện về những nhân viên bình thường trong giới doanh nghiệp Nhật Bản!

Có rất nhiều công ty ở Nhật, cứ mỗi khi đông về lại gửi nhân viên đến chùa, chịu cuộc sống khổ hạnh của nhà sư. Tại đây, nhân viên phải trải qua những đêm lạnh không có lò sưởi, không được ngủ nầm, mỗi khi ngồi thiền không chuyên tâm liền bị hoà thượng quật gậy vào lưng, đau cũng không được kêu. Nhờ thế mà họ có thể chịu được những thứ người khác không chịu được, tập trung vào những thứ mà người khác không thể tập trung, giúp cho các công ty Nhật Bản nổi bật trên thương trường. Vậy có thể nói, đào tạo không thể thay thiên tư được không?

Kể mấy câu chuyện trên, không phải để con học thói xa hoa của công chúa hay con nhà giàu mà chỉ muốn con hiểu: phong thái, khí chất, thậm chí cốt cách lãnh đạo, cũng bắt đầu từ các động tác nhỏ.

Phong thái và khí chất, trừ phần thiên bẩm, còn có thể do học tập và giáo dục từ nhỏ, nó tuy trừu tượng nhưng lại có thể quyết định thành công.



Bỏ vé phô trương

Hơn ba mươi năm trước, khi loại hoa tai kẹp ra đời, cha nghe thấy người lớn nói: “Thật là tốt, dùng loại này không sợ bị rách tai!”

Cha không hiểu, người ta bèn giải thích:

“Xưa ở Thượng Hải có một bọn lưu manh thường đứng ở đầu cầu, chờ khi có chiếc xe tay nào lao xuống, bọn này thò tay ra giựt hoa tai của quý bà ngồi xe. Hồi đó các bà đều xâu khuyên tai nên khi phu kéo kìm được xe thì tai họ đã bị rách mất rồi!”

Vừa tới Mỹ, bạn bè ở đây đã dặn: “Dù là một, hai xu lẻ cũng không được để trên xe, nếu không cửa kính xe sẽ bị đập!”

Cha ngạc nhiên: “Chỉ vì mấy xu lẻ mà đập cả cửa kính sao?”

Bạn đáp: “Bạn trẻ hú chỉ cần mấy xu để chơi điện tử, đâu có nghĩ rằng anh mất bao nhiêu tiền thay kính xe.”

Năm trước đi nghỉ hè, xem ti-vi thấy một tin làm cha phải hoảng hốt: Tại ga tàu điện ngầm mà ngày nào con cũng đi học qua, có hai đứa trẻ da đen mang súng đi cướp, bắn vỡ sọ một thanh niên, tất cả chỉ vì chiếc áo jacket thời trang mà anh ta đang mặc.

Cha kể mấy câu chuyện trên, vì trong lúc ăn con cứ giận dỗi mẹ đã thu mất sợi dây chuyền vàng bà tặng.

Con có thể nói, trên đường số 5 trung tâm New York có rất nhiều người mặc áo lông thú, đeo đồ trang sức quý; tại các nhà hàng phố Wall cũng toàn người vàng ngọc đầy mình, vậy vì sao chỉ một sợi dây chuyền nhỏ lại không cho con đeo.

Để cha nói nốt, tại các tòa nhà ở Công viên trung tâm, con còn có thể thấy nhiều cô gái toàn thân đính kim cương ra ra vào vào; còn các buổi dạ tiệc ở Washington hay Hollywood thì phải gọi là triển lãm của các hãng kim hoàn danh tiếng. Hoàn cảnh của con có thể so sánh với họ được không? Nếu như con có tài xế, có vệ sĩ đi đón về rước thì đương nhiên cũng có thể được.

Vấn đề ở chỗ, con chỉ là một học sinh, ngày đi học chuyển xe bus và tàu điện ngầm bốn lượt! Cùng một sợi dây chuyền, nếu ở những chỗ khác thì không sao, song ở trên tuyến đường đó, thì chỉ sợ nó cũng như mấy đồng xu, chiếc khuyên

tai, cái áo jacket kia, làm hại đến cả kính xe, vành tai và tính mạng.

Hãy nhớ, đừng vội lấy giá trị thị trường đong đếm đồ vật mà nên nghĩ trước tối hoàn cảnh. Cùng một chén nước, trong sa mạc và bên sông, giá trị hoàn toàn khác nhau.

Tránh nạn, tốt nhất là không “tìm” nạn! Không để tội phạm thèm thuồng, không tạo điều kiện cho người phạm tội.

Hy vọng con nhớ kỹ lời cha, biết từ bỏ vẻ phô trương!





Bá Nhạc và Cửu Phương Cao

Mười năm trước, khi cha vừa tới New York, có một người ăn mặc lịch sự, đeo chiếc máy ảnh cực đắt tiền tới tìm cha. Ông ta đưa cha tấm danh thiếp, trên đề dòng chữ đầy ấn tượng: Công ty tìm kiếm ngôi sao truyền hình, rồi tự giới thiệu đã phát hiện ra không ít tài năng truyền hình tại Đài Loan.

Không lâu sau bạn bè cho biết, gặp cha rồi, ông ta lập tức báo về công ty ở Đài Loan, nói đã tìm ra một nhân tài lĩnh vực báo chí và dẫn chương trình truyền hình, cần lập tức chiêu mộ.

Ông chủ công ty đó vốn biết cha, nghe chuyện thì cười: Anh thực có con mắt tinh đời, chỉ vì sống lâu ở nước ngoài nên không biết anh ta đã được dài bạn dùng từ lâu rồi!

Kể cho con câu chuyện đó, không phải cha muốn khoe mình tài giỏi mà chỉ muốn con biết rằng, trên đời này có một loại người rất giỏi nhìn người. Nếu là nhà chính trị, họ “giỏi bổ nhiệm”; nếu làm điện ảnh, họ giỏi “phát hiện sao”; giống

như những người phát hiện ngựa hay thì được xưng là “Bá Nhạc” hay “Cửu Phương Cao”.

Có lẽ con chưa biết chuyện Cửu Phương Cao. Theo sách Liệt Tử, khi Bá Nhạc già, Tần Mục Công bảo ông ta đưa con làm thay chức quan chọn ngựa. Bá Nhạc đáp: “Con trai tôi chỉ biết xem ngựa khá. Người biết nhìn ngựa thiên lý, trên đời này chỉ có Cửu Phương Cao.”

Lập tức Tần Mục Công mời Cửu Phương Cao đi tìm thiên lý mã. Ba tháng sau, Cửu Phương Cao về báo: “Đã tìm thấy rồi! Đó là con ngựa cái màu vàng ở Sa Khâu.” Tần Mục Công sai người đưa ngựa về, hoá ra nó lại là con ngựa đực màu đen.

Tần Mục Công không vui, nói với Bá Nhạc: “Ngươi tiến cử thực lầm! Hắn không phân biệt nổi màu sắc, đực cái, làm sao biết được ngựa hay dở?”

Bá Nhạc ô lê, khen: “Thực không ngờ Cửu Phương Cao đã đạt tới trình độ cao siêu như vậy, thực vượt xa tôi. Anh ta giờ chỉ nhìn vào cốt cách tinh thần, hoàn toàn bỏ qua vỏ ngoài. Như thế ngựa hay nhất định sẽ tìm được!”

Đem con ngựa của Cửu Phương Cao ra thử, quả nhiên là ngựa thiên lý!

Nghe câu chuyện, con nghĩ gì? Nếu trên đời này không có những Cửu Phương Cao và Bá Nhạc, ngựa thiên lý thường bị bỏ xó, chỉ biết ăn

cỏ, uống nước, không được huấn luyện đặc biệt, một đời cam làm ngựa thồ.

Nhin từ góc độ khác, nếu con là “ngựa thiên lý”, liệu có hy vọng gặp được Bá Nhạc và Cửu Phương Cao không?

Con sẽ nhận ra, trong tương lai, tuỳ thời mà có thể gặp được người biết nhìn người, chỉ có điều có người là con Bá Nhạc, có người là Bá Nhạc và có người là Cửu Phương Cao. Những người như thế có thể từ một bản báo cáo tuần nhìn ra một nhà văn; từ mấy chữ trên tấm thiệp chúc tết phát hiện một nhà thư pháp; thậm chí họ chỉ cần nhìn ánh mắt cũng nhận ra tư chất lãnh đạo của ai đó. Với họ, những người có tư chất vừa là bạn bè, vừa là đối thủ.

Đúng thế! Vừa là bạn vừa là đối thủ!

Nghe nói, kiểm khách trước lúc quyết đấu thường nhìn thẳng vào mắt để xét đoán công lực của nhau. Con có thể thấy, người biết nhìn người thường cũng có tài hoa tương đương. Họ biết xét đoán khách quan, lại có trực giác nhận ra tài năng của người khác. Người tài với người tài có thể vì ganh tài mà đua tranh, lại có thể vì “lân tài” (mến tài) mà trở thành bạn bè.

Lý Bạch và Đỗ Phủ, hai nhà thơ vĩ đại nhất của Trung Quốc không những sinh cùng thời đại mà còn là bạn thân. Lý Bạch lớn hơn Đỗ Phủ 11 tuổi. Đỗ Phủ khi thi trượt tiến sĩ, bỏ Trường An

lưu lạc bảy, tám năm mới quen Lý Bạch. Người ta tin rằng, ảnh hưởng của Lý Bạch với người bạn trẻ Đỗ Phủ không nhỏ, đọc bài *Mơ thấy Lý Bạch* cũng có thể thấy được tình bạn thân thiết đó.

Nhà văn Mỹ nổi tiếng Ezra Pound (1885 - 1972) hơn văn hào Ernest Hemingway (1899 - 1961) 14 tuổi mà Hemingway thường tự nhận: "Pound là người dạy tôi khi nào thì viết và khi nào thì không viết." Lối văn hàm súc đặc biệt của Hemingway, liệu có phải là chịu ảnh hưởng của người bạn vong niên không?

Một người "biết người" chân chính nhất định phải có lòng khoan dung, ít thiên kiến, nếu không như thế, không thể như Cửu Phương Cao biết bỏ qua bề ngoài mà nhìn vào cốt cách.

Con cũng có thể thấy, một người có tài chân chính không thể là người đố kỵ vì anh ta có tài năng độc đáo và lòng tự tin. Trái lại, anh ta nhìn thấy phần đáng học tập ở tài năng của người khác mà tìm đến kết giao. Tình bạn của những người tài năng vẫn có phần cạnh tranh nhưng tài năng thì bao giờ cũng được tôn trọng.

Nói chuyện lan man, cha chỉ hy vọng trong cuộc đời con sẽ tìm được Bá Nhạc và Cửu Phương Cao, đồng thời cũng là một Bá Nhạc và Cửu Phương Cao. Điều tối quan trọng là không hẹp hòi, không thiên kiến, không đố kỵ.



Không phải trò đùa!

Buổi chiều, cha gọi con tập trước bài thi diễn thuyết, ban đầu con không chịu, sau cũng miễn cưỡng làm. Lúc đó con đã không làm động tác chuẩn bị lèn dài, đến cuối lại còn thè lưỡi ra. Cha nổi nóng đập bàn, con thì hét: “Con chỉ là học sinh, đang luyện tập!”

Con bỏ ra cửa, cha vẫn còn nghe tiếng chân giậm bức bối, rồi lại nghe một tiếng động mạnh, chắc là con đấm vào tường.

Cha không thể phản ứng ngay trước hành động thái quá của con vì mẹ đã vội ngăn, nói: “Nó chỉ là một học sinh, không phải là diễn viên hay người dẫn chương trình!” Bình tĩnh lại, cha quyết định viết cho con thư này.

Hồi còn là học sinh, có lần cha tham gia một vở kịch của các trường chuyên. Lúc tập kịch, một nữ sinh đọc sai lời thoại nên bật cười, đó vốn là chuyện rất bình thường. Điều lạ là sau đó, cứ mỗi khi đọc đến đoạn đó là cô ta không nhịn nổi cười khiến những người đang tập lại cười theo.

Đạo diễn nổi giận, lệnh không được cười nhưng cô ta vẫn không thể kìm được. Cho đến buổi diễn chính thức, cô ta định ninh “quyết không được cười”, mọi người cũng dặn đi dặn lại không được cười, vậy mà tiếng cười vẫn bật ra.

Kịch hạ màn, cô ta đứng sau sân khấu khóc một mình, không ai biết phải an ủi ra sao. Chỉ vì một lần cô ta không thận trọng, đem tiếng cười vào tiềm thức mà làm ảnh hưởng tới cả vở diễn nghiêm túc.

Cho đến giờ cha vẫn nhớ lúc ông đạo diễn bước tới, quát: “Bất kể các em là diễn viên học trò, cần phải biết rằng các em đang diễn một vở kịch thật sự, mọi người cũng tới để xem một vở kịch thật sự chứ không phải một trò đùa!”

Lúc cha bắt đầu làm báo, có một nhà báo lão thành nói với cha: “Đừng nhìn vào thành công của tôi hôm nay, hãy nghĩ đến nỗi nhục của tôi thuở mới vào nghề. Có một lần nộp bản thảo, tổng biên tập đọc xong, gọi tôi đến trả bản thảo bảo viết lại. Ông ta chia bản thảo ra, nhưng khi tôi định đón lấy thì ông ta lại cố ý buông tay, bản thảo rơi xuống gầm bàn dưới chân một đồng nghiệp nữ. Tôi đã phải nhoài người dưới chân cô ta để lượm...”

Lại kể một chuyện của chính cha.

Có lần dài truyền hình tuyển phóng viên, rất nhiều tin của phóng viên mới không được duyệt

vì chữ của họ quá tháu. Khi đó cha tỏ ra bất bình: “Phóng viên săn tin gấp nên quá nửa buộc phải viết chữ tháu. Đến làm ông chủ còn phải có thời gian thích nghi, huống hồ họ là những người mới ra trường, chúng ta sao không in một cuốn hướng dẫn đặc biệt cho họ!”

Con biết ông trưởng phòng tin tức trả lời sao không? Ông ta nói:

“Đây là nơi dùng người, không phải nơi dạy người! Họ phải được huấn luyện chuyên nghiệp từ nhà trường. Đến đây rồi, đổi mặt với trăm ngàn khán giả, liệu có chỗ cho họ diễn tập được không?”

Bà câu chuyện trên khiến con nghĩ gì?

Thái độ chuyên nghiệp cần được rèn từ nhỏ. Con có thể vì thiếu kinh nghiệm, chứ đừng vin cớ mình là học sinh mà mắc sai lầm. Hơn nữa, ngày nay giữa nhà trường và xã hội không còn ranh giới rạch ròi. Người trí thức muốn kiến thức mới thường tìm đến nhà trường; học sinh chưa tốt nghiệp cũng có thể trở thành người thành đạt trong xã hội. Trước kia, xã hội có thể vì coi con là học sinh mà nhường nhịn; ngày nay, họ lại đòi hỏi con phải hơn họ.

Hãy nhớ câu “Đây là nơi dùng người, không phải nơi dạy người!” để rèn luyện bản thân, rèn luyện kỹ năng chuyên nghiệp và cả thái độ chuyên nghiệp.



Ngọn đèn trước cửa

Dêm qua, cha bật ngọn đèn ngoài cửa đợi con, lúc đó đã quá muộn! Cha biết rằng ngọn đèn nhỏ không thể chiếu sáng đường vào nhà, song cha vẫn bật để con biết rằng cả nhà đang lo lắng.

Thật thế! Vờ như không có chuyện gì, mọi người vẫn xem ti-vi và chuyện gẫu, nhưng hễ có tiếng động nào ngoài cửa là tất cả lại nhìn ra.

Cho đến khi nghe tiếng chân con trên bậc cửa, mọi người mới cảm thấy nhẹ nhõm.

Con nói đã gọi điện về nhà nhưng đường dây bận, mà đoàn kịch đang đợi con chơi nhạc nên không thể gọi lại. Lúc tập kịch xong, cứ nghĩ lên xe về nhà sẽ rất nhanh nên cũng không gọi.

Lời giải thích của con dường như có lý, vấn đề là, con không nghĩ tới cả nhà đang lo lắng. Mà sự lo lắng, liệu có thể nào tự dịu đi? Cảm giác đó chỉ có mỗi lúc một tăng lên, mỗi lúc một thêm thiêu đốt.

Thực ra cha không nên trách móc con, đó là bệnh của rất nhiều vị thành niên. Họ chỉ nghĩ tới vui chơi, rất ít người nghĩ tới nỗi lo lắng của cha

mẹ. Câu nói “Điều gì mình không muốn thì đừng làm với người khác” chẳng có nghĩa gì trong trường hợp này, con cái không phải là cha mẹ nên không có cái gọi là “điều mình không muốn”, cũng không có luôn cả sự thấp thỏm cháy ruột của cha mẹ.

Cha nhớ hồi bằng tuổi con, mỗi lần đọc *Hiếu kinh* hay *Luận ngữ* có câu “Da tóc ta do cha mẹ tạo thành, không dám huỷ hoại” và “Cha mẹ còn thì không đi chơi xa, nếu có đi phải cho biết chõ” đều nghĩ là Khổng Tử có phần thái quá: cha mẹ là cha mẹ, con cái là con cái, xã hội gồm những cá nhân độc lập, đương nhiên ai cũng có chủ quyền.

Song đến nay nghĩ lại hai câu đó, cảm giác không còn như xưa. Cha tin rằng, Khổng Tử nói câu đó khi đã có con cái, từng thấp thỏm đợi con và đã trải nhiều lo lắng của người làm cha.

Vì sao con cái yêu cha mẹ dưỡng như không được bằng cha mẹ yêu con cái? Con chắc còn nhớ câu chuyện trong sách “Thắp một ngọn lửa lòng”.

Một bà nội trợ vốn chẳng bao giờ quan tâm tới ai, bỗng nghe thấy tiếng trẻ khóc từ nhà hàng xóm rồi nhìn thấy cột khói từ đó bay ra. Khi bà ta chạy tới đưa đứa trẻ ra, đột nhiên ngọn lửa bùng lên vây kín. Từ khi cứu được đứa trẻ, bà quan tâm tới nó một cách đặc biệt. Có người hỏi nguyên nhân, bà trả lời: “Tôi đã suýt chết vì đứa

bé đó.” Nếu biết ngọn lửa bùng lên, chưa chắc bà đã dám xông vào cứu đứa bé, song một khi mạo hiểm đến hy sinh cả tính mạng, tự nhiên nảy sinh lòng yêu thương.

Cũng như vậy, cha mẹ lẽ nào không hy sinh vì con cái? Mà con cái lúc còn trẻ, có mấy người đền đáp được sự hy sinh ấy?

Vì thế, trên đời này không phải ai được yêu thương nhiều thì cũng biết đáp lại nhiều; ngược lại, không phải ai yêu thương nhiều cũng được yêu lại. Cho đến một ngày con được làm cha, mới hiểu tình yêu thương lớn lao của người đi trước.

Đêm qua cha bật ngọn đèn ngoài cửa, hy vọng con trong đêm tối lạnh lẽo có thể nhìn thấy ngọn đèn đó. Khi trông thấy nó, lòng con có ấm áp lên không?

Cha tin rằng, sau này khi con tự lập, trở về nhà trong một đêm như thế, tất sẽ nhớ tới ngọn đèn của cha.

Khi con có gia đình riêng, đêm lạnh về nhà, nhìn thấy một ngọn đèn trước cửa, con sẽ vui mừng tự nhủ: Nhìn thấy rồi! Vợ ta đang chờ ta!

Rồi khi con có con, nó cũng có thể về muộn, và con lại bật một ngọn đèn trước cửa!

Và con sẽ được một trải nghiệm sâu sắc:
Mỗi ngọn đèn trước cửa là một trái tim,
thậm chí nhiều trái tim, đang thấp thỏm đợi chờ!



Là đại biểu cho trường thi diễn thuyết vào thứ sáu tối, để chuẩn bị, chiều nay con tập thử trước mặt cha. Nhưng chỉ được một đoạn, cha đã xua tay bảo dừng. Cha thấy con chẳng hề có khái niệm cơ bản về diễn thuyết. Cũng có thể nói, kỹ thuật nói chuyện con còn chưa nắm được thì kể gì đến diễn thuyết.

Điễn thuyết, theo đúng nghĩa, là phải *diễn*, mục đích của *diễn* là tăng thêm sức mạnh lời nói, tác động lớn đến người *nghe*.

Tác động lớn! Đúng vậy! Diễn thuyết không như ngồi nói chuyện, cũng không phải là biện luận. Khi con diễn thuyết, người nghe không thể lập tức bày tỏ ý kiến, họ có thể không đồng ý với con nhưng cũng chỉ biết để trong lòng. Chính vì thế, con phải tưởng tượng người nghe sẽ không đồng ý với mình ở điểm nào, dùng mọi lý lẽ để

thuyết phục, khiến cả đám đông không quen dần dần nghĩ theo cách nghĩ của con, làm nảy sinh ý thức cộng đồng. Tác động lớn chính là như thế!

Nhưng nếu như chỉ biết diễn mà lời nói không rõ thì làm sao thuyết phục người nghe? Vì thế, *diễn* phải kết hợp với *thuyết*. Bởi vậy khi thấy con thực ra chỉ là đọc một bài văn, cha vội ngừng con lại, bảo con gạch dưới những từ quan trọng trong bản thảo, và chú ý đoạn nào thì ngắt, lấy hơi hay tạm dừng.

Như âm nhạc, diễn thuyết cũng cần đánh dấu lặng, nó không chỉ giúp con lấy hơi mà còn tránh cho bài diễn thuyết trở nên lê thê, đồng thời giúp người nghe kịp tiếp thu ý tứ của con. Đoạn ngừng nghỉ làm người nghe chờ đợi con sẽ nói gì tiếp theo. Ví như con nói:

“Thứ mà ông mang theo suốt cuộc đời, chỉ một thứ, đó là tình yêu!”

Con nói đều đặn, người nghe chưa kịp hiểu thì đã hết câu. Nếu như con sửa lại:

“Thứ mà ông mang theo suốt cuộc đời, chỉ một thứ (ngừng một giây), đó là tình yêu!”

Trong lúc ngừng đó, người nghe lập tức muốn biết “chỉ một thứ” là gì, và trạng thái “nín thở chờ đợi” sẽ xuất hiện.

Còn nếu muốn bài diễn thuyết được vỗ tay hay hoan hô, con phải có kế hoạch thật kỹ trước khi lên bục. Khi nói, cần nhấn mạnh các từ quan trọng để tăng tính cổ động và kéo theo những tràng vỗ tay. Cái lợi của nó không chỉ là tăng thêm sức mạnh lời nói mà còn giúp con có thời gian lấy hơi và nghĩ đến đoạn tiếp theo.

Người giỏi diễn thuyết là người có phong thái tự tin, phóng khoáng. Lúc hào sảng, như phát lệnh xuất quân; lúc thân thiết, như bạn bè gặp mặt; lúc lèn bống, như tiếng sấm qua tai; lúc xuống trầm, như gió xuân thủ thỉ khiến người nghe như được nói với chính mình, như được nói hộ lòng mình.

Người giỏi diễn thuyết cũng là người làm chủ tình hình, biết điều chỉnh âm lượng theo số lượng người nghe, biết tuỳ theo thính giả của mình thuộc tầng lớp nào để có cách nói phù hợp. Người đó không cần phải dùng đến quá nhiều thuật ngữ hay từ hóc hiểm, không cần phải phát âm thật chuẩn mà vẫn có sức mê hoặc.

Những người làm nghệ thuật thường nói: “Nghệ thuật cao siêu là không còn thấy nghệ thuật, kỹ xảo tinh vi là không còn thấy kỹ xảo.” Diễn thuyết cũng như vậy. Ví như nhà diễn thuyết lừng danh Bob Hope, trước khi nói chuyện phải diễn tập đủ ba lần, thuộc như cháo cháy bài nói do

người khác viết đi viết lại, vậy mà người nghe luôn phấn khích vì tưởng ông nói ngẫu hứng.

Con còn nhớ vở kịch EVA (Evita) trên ti-vi? Phu nhân tổng thống Argentina Juan Peron khi diễn thuyết đã mê hoặc hàng trăm ngàn người bằng cách nói như có cả nụ cười và nước mắt của bà. Họ đâu hay, từng lời từng lời trong đó đều là của chuyên gia huấn luyện.

Điều tối quan trọng là:

Một bài diễn thuyết hay phải như giao hưởng của Haydn, nó khiến người chán nản trở nên hưng phấn, khiến kẻ địch hạ vũ khí, thậm chí cùng đi theo ta. Hay như Julius Ceasar, ông ta thường phát hiện điểm tương đồng của mình với quần chúng, từ đó dẫn dắt quần chúng hoàn toàn theo cách nghĩ của mình.

Do đó, người diễn thuyết giỏi, với người nghe phải thành thực, thân thiết; có thể diễn kịch từ bài viết sẵn, song tuyệt đối không được đem tình cảm người nghe ra làm trò đùa.

Điễn thuyết là một nghệ thuật cao quý!



Người New York

Mười một năm trước, cha thôi làm việc ở Viện Mỹ thuật Deanver để tới New York dạy học, bạn bè biết chuyện đều tròn mắt, nói:

“Trời ơi! Sao lại bỏ bang Virginia yên tĩnh để tới cái nơi trộm cướp, sát nhân nhanh nhảm? Người New York lạnh tanh, dù thấy có kẻ máu me chết bên đường cũng mặc, đường ai nấy đi, không coi nhau ra gì!”

Ngày cha tới New York, một người bạn bê giúp cha chiếc va-li nặng mấy chục cân đi tìm nhà thuê. Tới một nhà, bà chủ vừa nghe cha nói “liệu có thể chỉ thuê đến mùa hè” là lập tức chỉ tay mời đi. Song cho dù cha có hỏi “thuê một năm có được không” thì bà ta cũng từ chối, vì người ở đây cho rằng, khách thuê nhà có kỳ hạn thường tìm cách bỏ đi nửa chừng.

Sau này cha lại kiêm nghề báo, lúc trò chuyện với các phóng viên, luôn được nghe họ kể những chuyện kiểu như một cô gái dắt chó đi dạo

bị cướp; một cô gái khác bị giật dây chuyền, vì sợi dây quá chắc nên cô bị kéo ngã giữa phố, máu xối ra; một phụ nữ trẻ đang trên đường đi làm, tự nhiên bị đấm vào bụng dưới.

Tới khi cha đi dạy, có cô giáo họ Châu cùng khoa từng suýt bị cưỡng bức trong thang máy. Cô này doạ “Tôi còn đáng tuổi mẹ anh”, thì tên bất lương đáp “Thế tao càng thích!”

Lại có chuyện một học sinh gốc Trung Quốc đứng ngoài cửa nhà vệ sinh bảo vệ bạn gái thì bị một thiếu niên da đen bắn trúng cổ, may mà thoát chết.

Còn mẹ con có lần bị người ta rạch lốp xe, may mà cố lái được đến xưởng sửa chữa nên không việc gì. Hai bạn đồng nghiệp của cha là Bội Phi và Clark cũng gặp tình huống tương tự, khi xuống xe kiểm tra lốp thì bị bọn côn đồ trấn lột ví.

Đáng sợ nhất là vụ cướp ở hàng xóm bên phải nhà ta. Bọn cướp phá vỡ cửa kính để đột nhập, chĩa súng vào bà chủ nhà, cướp đi rất nhiều đồ. Hay như lần con cùng bạn đi xem phim, giữa đường bị trấn lột, bố bạn con đã vác súng đuổi theo và nổ súng như trong phim.

Mười một năm sống ở New York, mắt thấy tai nghe bao nhiêu chuyện, đã làm cho cha thành một người New York thật sự.

New Yorker, người New York, từ đó không bình thường, nó như được dùng để chỉ một sinh vật đặc biệt. Người New York dẫu lòng nhiệt tình vào bên trong, bề ngoài chỉ còn thấy sự lạnh lùng, để đối phó với hiện thực lạnh lùng. Không có biểu hiện đó, sẽ rơi vào tình cảnh “người tốt bị khinh”.

Là người New York, dù có đi lạc cũng không được hỏi đường hay chăm chú nhìn bảng chỉ dẫn, không được ngó quanh ngó quất; nếu định đến một con đường lạ, nhất định phải xem bản đồ trước. Khi đã lên xe phải khoá chặt cửa, phòng tình huống bất ngờ, như khi dừng đèn đỏ, có thể có kẻ xuất hiện dí súng vào thái dương.

Là người New York, nếu ra đường vào buổi tối lúc các cửa hiệu đã đóng cửa, phải theo đường cái mà đi, tránh đường có nhiều ngõ ngách. Bởi vì khi đang đi, rất có thể bị một bàn tay kéo tuột vào, cũng có thể bị hai kẻ ép sát vào người cướp sạch mọi thứ, thậm chí để tránh bị tri hô, bọn cướp có thể tặng lại nạn nhân một nhát dao. Kể cả đi trên đường cái, nếu cảm thấy nguy hiểm, phải lập tức lao ra lòng đường vẫy xe.

Là người New York, không nên xuống tàu điện ngầm một mình mà phải đứng ở chỗ sáng đợi người đi cùng. Cũng không được ngồi đợi tàu một mình ở hiên chờ hay trong góc nhà ga, chính vì thế mà con vẫn thấy ở ga tàu điện ngầm vào

ban đêm thường có một đám người đứng túm tụm chứ không ngồi đợi tàu.

Là người New York, cho dù nghe thấy nhà hàng xóm có tiếng súng hay nhìn thấy hung thủ cũng không được xông ra mà phải gọi điện báo cảnh sát. Nếu xông ra, rất có thể bị lãnh một phát đạn, cảnh sát vì thế sẽ không biết để đến ngay.

Là người New York, nửa đêm nghe tiếng súng, tuyệt đối không được bật đèn mà phải từ cửa sổ quan sát, ghi lại số xe hay hình dạng hung thủ để cung cấp cho cảnh sát. Vội bật đèn, rất có thể sẽ gặp họa “diệt khẩu”.

Bởi vì tối qua từ nhà bạn đi taxi về, con không nhờ bạn ra tiễn và ghi lại số xe nên cha phải viết thư này để nhắc con: “Chúng ta là người New York!” Ngay cả lúc ghi lại số xe cũng phải cố ý cho lái xe nhìn thấy, đề phòng đại họa. Khi về đến nhà rồi, phải lập tức gọi điện lại cho bạn khỏi lo.

Ai nói là người New York không có tình? Nhưng tình cảm đó đã được cất dưới vỏ bê ngoài vô tình. Nó tránh tạo cơ hội cho kẻ xấu gây tội ác, đồng thời giúp cảnh sát phá án, không để tội phạm rong chơi ngoài vòng pháp luật.



Khai thông đầu óc

Chiều nay, khi mẹ ra xe đi đón con, cha dặn mẹ bảo con lúc về đừng vào phòng đọc sách vì cha đang bận viết. Thế nhưng lúc con bước vào nhà lại thấy cha đang đun cà phê, con bèn cười và quay sang hỏi mẹ: “Bố đang viết hả mẹ?”

Cha nói sự tình, con mở tròn mắt:

“Thật ạ? Chỉ từ lúc mẹ đi đón con mà bố đã viết xong hơn 1.700 chữ?”

Con nhớ cha nói gì không? Cha đáp:

“Cha ngồi xuống là viết, rất ít khi đến lúc đó mới tìm cảm hứng. Ý tứ bài viết thường xuất hiện trong lúc xới đất, trồng đậu, tia hoa, thậm chí cả lúc ủ phân. Cha thường đặt những vấn đề nan giải vào khoảng giữa *suy nghĩ* và *không suy nghĩ*, để ‘nó’ trôi nổi trong não, không quên nhưng cũng không đau đầu vì nó. Trong lúc lao động chân tay, đầu óc bỗng sáng suốt, cảm hứng xuất hiện, sau đó chỉ cần ngồi xuống cầm bút là câu chữ tuôn dạt dào.”

Tại sao được như vậy? Thật không dễ trả lời. Liệu có phải là nhờ cái “khoảng giữa suy nghĩ và không suy nghĩ” không?

Chính là nhờ lao động!

Còn nhớ, từ lâu lăm, bạn thân của cha là bác sĩ Lâm Bá Côn từng bảo:

“Khi lao động chân tay, mạch máu lưu thông, phổi nở ra, máu được cung cấp thêm ô-xít, mang ô-xít đó đến não làm cho suy nghĩ nhạy bén, thậm chí đổi cả cách suy nghĩ, đồng thời tăng năng lực sáng tạo, sinh ra cảm hứng mới. Điều đó thật khó hiểu đối với người không lao động chân tay.”

Bao nhiêu năm, cha vẫn nhớ như in lời bác sĩ Lâm, chính vì thế mà nhiều khi thấy con đọc sách, cha lại gọi con ra chơi bóng hay ném tiêu.

Có lẽ bây giờ thì chưa, nhưng rồi con nhất định sẽ thấy, có khi cả ngày ngồi trước màn hình mà con vẫn bế tắc trước các bài toán, song sau khi vận động chân tay lại có thể tìm ra lời giải. Người cả ngày đọc sách, chơi điện tử, xem MTV, khó có thể khai thông đầu óc.

Thật vậy, đầu óc cũng cần được khai thông, như kiểu các kinh mạch được khai thông làm tăng công lực trong sách kiếm hiệp. Nhiều chương ngại trong đầu, không thể lấy đọc sách, xem ti-vi, chơi trò chơi điện tử để gạt bỏ, mà chỉ có cách cung cấp thêm ô-xít cho não.

Văn hào Lev Tolstoi (1828 - 1910) mỗi khi thấy bí văn lại ra đồng cùng nông dân, cảm hứng sau đó sẽ tự đến. Người ta tin rằng lao, động chân tay đã một phần tạo ra “Chiến tranh và Hòa bình”, “Anna Karenina.”

Lao động chân tay hợp lý không chỉ làm cơ thể khoẻ mạnh mà còn làm tinh thần khoẻ mạnh, suy nghĩ đúng đắn. Nó làm cho cả đầu óc và buồng phổi cùng rộng mở.

Ngồi xuống là viết - mong con làm được điều tưởng như dễ dàng này!



Tình anh em

Năm giờ sáu phút sáng hôm nay, trên hành trình cuộc đời này, con có thêm một người bạn, đó là em gái.

Em nặng ba cân mốt, dài 53 cm, mẹ bảo em con hệt như con hồi mới sinh, cha thì thấy hơi nhỏ. Song dù có thể nào, em và con cùng ruột rà máu mủ, cùng chung một gia đình, trông giống nhau là phải.

Người phương Đông ví anh em như chân với tay, tức là chỉ quan hệ cực gắn bó. Anh em không chỉ cùng huyết thống mà còn ngọt bùi cùng chia, đắng cay cùng sẻ. Trong đời có thể có rất nhiều bạn bè, song không ai thay được anh em. Bạn bè có thể tuyệt giao, không còn là bạn bè nữa; vợ chồng có thể ly dị, thành hai người xa lạ. Còn anh em, cho dù có va chạm, tranh chấp, thậm chí đe dọa từ nhau, song huyết thống thì không có cách nào biến cải.

Còn nhớ hồi con còn nhỏ, khi cha mẹ hỏi có muốn có em không, con bao giờ cũng la hét, nói

em bé chỉ quấy rối, ầm ĩ, hở ra là chọc phá đồ đạc, làm hỏng đồ chơi của con. Hồi đó, cha cũng nghĩ rằng, có em sẽ phải chia sẻ tình thương yêu, mà cha lại muốn dành hết nó cho con, có lẽ vì là con một nên cha không hiểu hết thế nào là tình anh em.

Đến hôm nay, khi con nhíu mày như rất lo lắng hỏi: “Lúc sinh em bị cuốn nhau vào cổ, không biết sau này có bị ảnh hưởng không?”, cha chợt nhận ra:

Anh em cố nhiên san bớt tình cảm của cha mẹ, nhưng bản thân họ cũng thương yêu và tương trợ lẫn nhau. Khi cha mẹ qua đời, anh em là người cùng bàng hoàng đau đớn; lúc đó họ cùng chia sẻ những kỷ niệm thơ ấu, kể cho nhau những câu chuyện về thuở nhỏ trong gia đình. Khi thất vọng, lúc vợ chồng sóng gió, anh em là người ta đến tìm an ủi. Không chỉ cùng huyết thống, mà vì cùng hoàn cảnh sống nên họ thường có chung ý thức.

Thoáng đấy con đã gần 17, so với em cũng lớn hơn chừng ấy tuổi, hai anh em chắc sẽ khó chơi với nhau, con tất nhiên phải nhường nhịn em. Có thể thấy trước, khi con kiếm được tiền thì em nhất định sẽ đòi “lì xì”. Khi em lớn, con có thể đưa em đi chơi và nó có thể sẽ làm phiền con. Nhưng hãy nghĩ, trong tương lai, con là

người “tư vấn” của em, thấy em trưởng thành, con sẽ có nhiều niềm vui không ngờ. Rồi tới ngày em con thành một thanh nữ, con thì sắp bước vào tuổi trung niên, vẻ trẻ trung của em lúc đó cũng có thể bù đắp cho con.

Một người bạn Mỹ nói với cha:

“Hàng năm cứ đến lễ Tạ ơn là tôi phải tức tốc về nhà, bởi vì chỉ đến ngày đó gia đình mới sum họp đầy đủ, anh em đứa vui trêu chọc nhau như hồi bé.”

Một ông lính già ở Đài Loan nói với cha:

“Mọi người ai nấy đều về thăm quê ở đại lục, vậy mà tôi chẳng về, tôi chẳng có anh em, bố mẹ đều đã mất, về biết thăm ai?”

Sẽ tới một ngày con nhận ra, anh em không chỉ là sự nối dài của cuộc đời cha mẹ, là sự nối dài của ký ức tuổi thơ, mà còn là quê hương nối dài!



Không thắng!

Hôm nay con thi diễn thuyết toàn New York, không được lọt vào vòng trong, cha mẹ đưa xe ra đón con ở ga tàu điện ngầm, không chỉ để an ủi mà còn để động viên!

Còn nhớ lúc trên xe cha hỏi con một câu không?

Cha hỏi: “Con thua, hay không thắng?”

Con không hiểu, nói: “Thế có khác gì nhau?”

Cha không đáp, chỉ hỏi cuối tuần sau có cuộc thi ở Staten Island, con có tham gia không.

Con quả quyết: “Có!”

Bấy giờ cha mới đáp: “Hôm nay con không thắng, nhưng cũng không phải thua!”

Một kẻ thua cuộc, nếu như không ngừng nỗ lực cho cuộc đua tới, thì thất bại hôm nay cũng không thật là thua, mà chỉ là “không thắng”. Nói cách khác, mất đi ý chí phấn đấu mới thực sự gọi là thua cuộc!

Hồi bé, cha đọc “Ông già và biển cả” của Hemingway thấy có câu “Người ta có thể bị tiêu diệt, chứ không thể bị đánh bại”. Cha thấy câu đó triết lý nhưng chưa hiểu hết ý tứ.

Sau này đọc tác phẩm của Nietzsche có câu “Kẻ đau khổ không có quyền bi quan”, cha cũng không hiểu lắm, nghĩ bụng tại sao đến quyền bi quan của người ta mà ông này còn muốn tước đoạt?

Trải qua mấy chục năm phấn đấu, không biết bao lần vấp ngã rồi lại đứng lên, cha mới dần thẩm thía ý nghĩa của hai câu đó:

Một người dù thân thể có thể bị huỷ hoại, song dũng khí, ý chí chiến đấu của anh ta không gì có thể đánh bại. Kẻ đau khổ, chính vì hoàn cảnh khốn cùng, nên so với người khác càng phải tích cực hơn nhiều lần!

Người ta nói, nếu bị bỏ rơi trên sa mạc, cách duy nhất là phải đợi đến đêm, bất kể ốm đau mệt nhọc thế nào cũng phải đi hết tốc lực tới nơi có bóng râm, nếu không cái nắng trên cát hôm sau sẽ nướng chín anh, chỉ còn nước chờ chết.

Những người từng vượt tuyet trong thời tiết băng giá đều biết rằng, ai trên đường đi mà nói “không lê nổi nữa rồi, để nầm thở một chút đã” thì cực nguy hiểm, bởi vì anh ta không đi, không

vận động, nhiệt độ cơ thể hạ đột ngột, sẽ dẫn tới chết cóng rất nhanh.

Con còn nhớ bác Trần Quang Lâm không? Bác từng là đặc công nước, một người cực gan dạ. Có lần bác nói một câu mà cha nhơ mãi: “Khi anh bị đấm vào mắt trái, mắt phải càng cần mở to để nhìn rõ đối thủ, mới còn cơ hội trả đòn. Nếu như mắt phải vì thế lại nhắm nốt, thì chẳng những mắt phải cũng chịu đòn mà tính mạng sẽ khó giữ!”

Có đúng thế không? Trong cuộc sống đua tranh này, chúng ta không những cần đứng dậy sau khi ngã, mà ngay từ lúc bị đánh bại đã phải chuẩn bị chiến đấu rồi. Chúng ta không thua trận đấu này, mà chỉ tạm thời “không thắng” thôi!

Sachvui.Com





Con đường trước mặt

Tuần trước trường con tổ chức “Đêm đại học”, mời người của hơn 100 trường đại học trên toàn nước Mỹ tới tư vấn. Cha ngăn: Dù các trường đó có tốt mấy thì con cũng còn hai năm nữa mới thi vào, không cần phải đến đó! Song con vẫn muốn đi, hy vọng biết được tình hình các trường, từ chuẩn nhập học cho đến xin học bổng như thế nào.

Đêm qua con đọc sách đến hơn hai giờ sáng. Cha mang cho con sữa và bánh ngọt, nhắc con nhớ lên giường sớm, không cần phải ngủ ít như thế. Con đáp: “Con cũng muốn ngủ sớm nhưng không cách nào ngủ được, sách đọc chưa hết!”

Cha không nói gì, trở về phòng ngủ, lòng rất thương con vất vả. Cha cũng định ép con ngủ sớm, song cha biết: cha không thể. Bởi vì con đang bắt đầu bước vào đường đời, cha không thể đi thay con, cũng không thể ôm ấp che chở, biến con thành đứa trẻ vĩnh viễn không lớn.

Vài chuyện gần đây khiến cha nhận ra con đã trưởng thành. Trưởng thành, không thể chỉ lấy tuổi tác hay phát triển sinh lý ra làm thước đo, mà còn phải lấy cả tâm, trí làm chuẩn. Biểu hiện quan trọng nhất của người trưởng thành là biết lo cho tương lai, tự quyết định con đường phía trước chứ không còn trông chờ vào bố mẹ và đồng thời có năng lực tư duy độc lập. Trong suy nghĩ của người trưởng thành không còn ảo tưởng thời thơ bé, không còn mơ mộng thời niên thiếu mà chỉ hướng về thực tiễn.

Cha lại nghĩ, điều gì làm người ta trưởng thành, nếu như đó là sức ép hoàn cảnh thì tại sao bao kẻ dưới sức ép đó vẫn lần khần không dám đối diện với thực tế. Họ phụ thuộc, cầu thả, lè mề và vô trách nhiệm, có khi như thế đến hết đời.

Cha nhớ lại, hồi học cấp ba, cho tới trước khi thi đại học ba tháng vẫn còn làm một bài văn chế giễu chế độ tuyển sinh và anh bạn cùng lớp cả ngày sôi kinh nấu sử. Thế nhưng đến trước kỳ thi nửa tháng, cha bỗng nhiên cũng học như phát cuồng.

Học điên đảo, lại suy nghĩ quá độ, cha bị mất ngủ và phải dùng thuốc, lúc đầu là 1/4 viên, về sau phải ba - bốn viên mới ngủ được. Cha thường lên giường lúc sáu giờ sáng mà tối támt, chín giờ sáng vẫn chưa chợp mắt nổi, đầu như rời khỏi

thân thể, chỉ khẽ xoay người là choáng váng, thấy lá ngoài cửa sổ có màu xanh đặc biệt, như đâm xuyên vào mắt.

Bà nội thấy con trai duy nhất của mình như thế thì đau lòng lắm, bà luôn miệng gắt những câu kiểu như “Cần gì phải đọc nhiều sách thế? Còn cả đời cơ mà! Làm gì mà phải quá thế? Không thi đại học là cùng. Không cần đọc sách nữa!”

Khi đó cha đã đáp hệt như con đêm qua: “Con cũng muốn ngủ sớm nhưng không cách nào ngủ được!”

Trên đời này, việc gì là không có cách? Quẳng sách xuống, liệu có phải là quá không? Nhưng mà, điều gì khiến cho chúng ta không còn như thời niên thiếu, điều gì khiến việc mà trước đây cha mẹ phải thúc giục thì nay lại nỗ lực làm?

Từ sự thay đổi của con gần đây, cha cho rằng nó có ít nhất hai yếu tố, trong đó có môi trường xung quanh. Giờ đây, thay vì chủ đề giới tính, vũ hội, điện ảnh, du ngoạn, các cuộc trò chuyện dần biến thành:

“Bạn định vào trường nào?”

“Nhà bạn có đủ tiền cho bạn vào trường Y. không?”

“Năm nay bạn có định thi PSAT* không?”

* Preliminary scholastic aptitude test – Kiểm tra sơ bộ năng lực học phổ thông.

“Hè này bạn có tới trại huấn luyện chuyên ngành không?”

“Thành tích hoạt động ngoại khoá của bạn có đủ giúp bạn vào đại học không?” ...v.v và v.v...

Con bắt đầu khẩn trương! Bởi vì mọi người đều bắt đầu leo lên đỉnh núi, tự nhiên người dưới chân núi thấy cô độc nên cũng hết sức trèo theo con đường gian nan.

Một yếu tố nữa khiến con trưởng thành, đó là gần đây cha rất ít thúc giục con. Khi có nhiều thời gian tự do, con bỗng nhận ra dù có xem ti-vi bao nhiêu thì vẫn phải học xong bài, dù có thức khuya bao nhiêu để làm bài thì sáng hôm sau vẫn phải dậy đúng sáu rưỡi để đi học. Bất kể phải khổ sở thế nào để tới ga tàu điện ngầm, và bất kể có bị trễ xe bus hay không thì con vẫn phải đến trường đúng giờ. Giờ đây, lỡ mất kiến thức nhà trường, không bạn bè nào có thể giúp con.

Con bắt đầu hiểu ra, người khác không thể thay mình đi con đường trước mặt.

Đọc sách thâu đêm, con có thể nghe tiếng thở của người đang ngủ cùng tiếng đồng hồ tích tắc trên bàn. Con cảm thấy cô độc! Con lại lo lắng, trong tương lai không thể dựa vào bố mẹ, may ra sau này có thể nhờ vả bạn học chăng?

Bạn học u? Họ đang ùn ùn vượt lên phía trước!

Có phải vậy không? Hoàn cảnh thay đổi và
sự lo toan khiến chúng ta trưởng thành.

Hãy nhanh chóng sửa soạn hành lý lên
đường. Trong hành trang, ngoài lương khô và
tiền tiêu vặt do cha mẹ chuẩn bị, còn có cả nỗi
thấp thỏm nhớ mong của gia đình. Song, chàng
thanh niên! Cha mẹ không có cách gì đi thay con,
cha mẹ cũng không muốn níu kéo con thêm nữa.

Đã đến lúc con phải đổi mặt với con đường
gập ghềnh cùng bao thử thách!





Càng cháy càng phát

Đêm qua, ở buồng tối, cha vô ý làm cháy toàn bộ số phim mới chụp.

Lúc đó đang tối đèn, cha lấy phim khỏi máy rồi mà không hiểu sao lại đưa tay ấn công tắc điện. Đèn bật sáng, cha nhận ngay ra là đã muộn, khi đó chân tay cha tê cứng, mồ hôi nhỏ từng giọt lớn. Muời mấy giờ làm việc, chỉ trong giây lát đã đi tong.

Cha về phòng vệ, bắt giá vào máy ảnh, cố chụp lại để tới sáng còn kịp rửa phim, lúc đó đã ba giờ. Muốn có cuốn sách ảnh đẹp, không thể chụp cầu thả.

Rất nôn nóng, song cha phải luôn tự nhủ mình không được nôn nóng vì chỉ lại một sai lầm nhỏ cũng ảnh hưởng tới chất lượng sách.

Cha đã rất mệt, nhưng trước ống kính không dám thở mạnh, vì hơi nước hay mồ hôi tay đều làm hại ảnh.

Cha như robot, giữ tốc độ máy ổn định, bật đèn, lấy góc, điều chỉnh tiêu cự, sắp đặt lại tranh. Nhờ đã làm một lần, mà quan trọng nhất là quyết tâm không để hỏng, cha không còn phải chụp chụp, chỉnh chỉnh như hồi sáng nữa mà làm được liền một mạch.

Tất nhiên giờ cha vẫn tiếc số ảnh bị hỏng, thế nhưng hỏng thì đã hỏng rồi, chữa thì đã chữa rồi, vậy thì lấy thất bại hôm nay để làm kinh nghiệm cho hôm sau liệu có được không?

Vẫn muốn biết phim bắt đèn thì thế nào, cha đem rửa tất cả số phim hỏng. Con biết không, khi đem ảnh đến cho nhóm bạn làm nhiếp ảnh xem, họ đều cười: “Cháy cả rồi!”

“Vì sao anh biết đó là phim hỏng mà không phải chụp hỏng?”

“Bởi vì chúng tôi đều từng bị như vậy” - tất cả cùng cười to.

Họ đều là nghệ sĩ nhiếp ảnh, cũng từng vò đầu bứt tai, ngồi trong buồng tối mà mồ hôi vã ra, chân tay tê cứng.

Hầu hết những người thành đạt đều từng chịu thất bại; dường như đằng sau mỗi nụ cười chiến thắng rạng rõ bao giờ cũng là giọt nước mắt cay đắng. Nhưng cuối cùng họ biết gạt nước mắt đứng dậy, tiếp tục cuộc đua tranh, nếu không họ là kẻ thất bại thực sự.

Hồi bé, nhà cha ở bị cháy rụi, rất nhiều người đến an ủi: “Không sao! Càng cháy càng phát!”. Từ đó cha hay nghĩ về câu nói đó, không hiểu vì sao nhà cửa cháy sạch mà lại phát đạt được?

Lớn lên, cha được thấy nhiều người “thu nhặt tro tàn, dựng lại giang san”. Cha từng gặp một người họ Lưu là kiều dân ở Nhật, khi ông ta chạy khỏi Nhật thì gia sản đã mất hết. Ông ta phải bán cơm bình dân để nuôi vợ con. Gom góp mãi mới mua được một cái quạt máy nhưng chỉ để cho khách dùng, còn ông ta chịu nóng trong căn bếp chật chội khiến hai nách mọc đầy nhọt, hai khuỷu tay thì trầy xước vì va quệt vào tường.

Thế nhưng hơn hai mươi năm sau, ông ta có trong tay một dãy nhà hàng liên hoàn, doanh thu mỗi năm hàng triệu đô-la. So với tài sản ngày trước mất đi, ngày nay không chỉ phục hồi, mà còn hơn gấp bội.

Cha cũng quen một người từng táng gia bại sản, phải đi làm nhân viên quèn, thế nhưng ở công ty mới, ông ta đã tỏ rõ năng lực, được cất nhắc lên vị trí rất cao.

Hai nước Nhật và Đức, từ sau chiến tranh bị tàn phá tan hoang, đã vươn lên thành quốc gia có

* Người Trung Quốc quan niệm rằng, sau khi cháy nhà thì dễ làm ăn phát đạt.

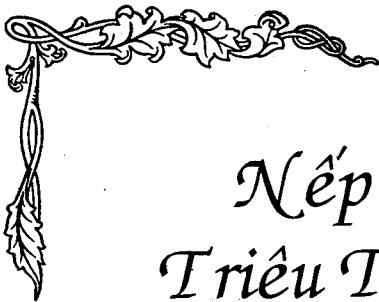
nên kinh tế phồn thịnh, khiến có người phải thốt lên “Rốt cuộc ai là kẻ chiến bại?”

Cuối cùng cha hiểu được: Thất bại không thể huỷ hoại ý chí của kẻ thua cuộc cũng như kỹ thuật của nhà công nghiệp hay kinh nghiệm của nhà quản lý.

Một người trắng tay càng có điều kiện bắt đầu lại từ đầu, anh ta không còn vấn vương với quá khứ. Hiện tại rất nghiệt ngã, song nó lại kích thích tiềm năng, làm nảy sinh những kế hoạch mới. Thất bại tuy đau đớn, nhưng nó cho kinh nghiệm tránh vết xe đổ. Nó cũng như mười mấy giờ chụp ảnh đi tong của cha, đến lúc làm lại chỉ cần hơn hai giờ là hoàn thành, thậm chí còn tốt hơn!

Như thế, thất bại ê chề có thực là thất bại không? Hay nó chỉ là bắt đầu của thành công mới?

Sau này, khi có thể cũng phải chịu thất bại như vậy, thì xin con trong lúc chân tay tê cứng, mồ hôi đầm giọt lớn, hãy nhớ đến lời cha dặn!



Nép nhà Triệu Tiểu Lan

Hồi cha làm nghiên cứu sinh năm cuối, ở lớp tiếng Nhật bỗng xuất hiện một bà tuổi trạc năm mươi. Bà ta khăn áo tề chỉnh, ngồi ngay ngắn, cùng với các học viên tuổi ba mươi, đọc to theo thầy giáo, trông thật ấn tượng. Lúc đầu cha nghĩ bà chỉ là học viên dự thính, học để giết thời gian, sau thấy bà cũng ôn tập gấp rút đối phó kỳ thi, cha mới tin rằng bà là nghiên cứu sinh thực sự. Vì bà đi học đều đặn, ghi chép đầy đủ nên những học viên hay bỏ giờ thường nhờ bà giúp đỡ. Bọn cha gọi bà là chị Triệu. Cho tới ngày tốt nghiệp, mới hay bà là nữ sĩ Châu Mộc Lan, mẹ của Thứ trưởng Giao thông Triệu Tiểu Lan vừa nhậm chức trước đó hai hôm.

Hôm nay cha nói về Triệu Tiểu Lan không phải muốn nói về người phụ nữ giữ chức vụ cao nhất trong chính phủ Hoa Kỳ, không phải nói về

quá trình học Harvard, về kiến thức chính trị uyên thâm, mà chỉ muốn con biết thêm về gia đình của cô ta. Triệu Tiểu Lan giữ trọng trách mà không kiêu, không nhún, nó xuất phát từ nếp nhà “đặc thù” của cô.

Cha dùng từ “đặc thù” là không hề quá, bởi vì cách giáo dục nghiêm cẩn ở các gia đình Trung Quốc trên đất Mỹ đã ít, mà ngay ở Trung Quốc cha tin là cũng không còn nhiều.

Con còn nhớ phim “Chân, Thiện, Mỹ” không? Cô gia sư trong phim chỉ cần huýt còi một tiếng là lũ trẻ trong nhà đứng thành hàng trước mặt. Cảnh này dường như cũng có thể thấy ở nhà Triệu Tiểu Lan.

Cha của Triệu Tiểu Lan là tiến sĩ Triệu Tứ Thành rất hiếu khách. Mỗi khi có khách tới chơi, cả sáu cô con gái đều phải ra chào. Thái độ các cô cung kính mà niềm nở. Một điều rất khó tin là khi nhà đãi khách, các cô không ngồi ăn cùng mà đứng sau để bụng món, rót rượu.

Thấy cha tỏ ra ngạc nhiên, bà Châu Mộc Lan nói: “Không sao cả! Chúng tôi dạy con gái biết phục vụ, đó chẳng phải là một loại kiến thức sao?”

Cũng vì thế mà nhà có người phục vụ nhưng các cô con gái vẫn phải giặt giũ, quét phòng. Cái lý của họ thật đơn giản: *Ngheo nhiễm thói xa hoa thì dễ, giàu học cần kiệm mới khó*. Người phục vụ

là để giúp bố mẹ, không phải để hùa hạ con cái. Thanh niên phải biết tự lo cho bản thân, nếu được phục vụ quá sớm sẽ khó mà tự lập.

Cứ mỗi sáng dậy, cả sáu cô lại tự đi xe tới trường, chị cả là người cầm lái. Họ tự giác học hành, phân công nhau làm việc vặt trong nhà.

Hằng sáng, họ ra kiểm tra bộ lọc bể bơi và vớt rêu. Cuối tuần, họ lại sửa sang khu vườn rộng gần 1ha, nhổ cỏ dại và bồ công anh. Năm 16 tuổi, Triệu Tiểu Lan đã được phân công phụ trách xử lý các hoá đơn thanh toán của gia đình và nghe điện thoại vào buổi tối. Con có thể tin được không, gần 40m đường toàn bách du trước nhà họ là do chị em Triệu Tiểu Lan trồng dưới sự hướng dẫn của cha mẹ. Trong bài “Công việc và con người tôi”, Triệu Tiểu Lan kể: “Ban đầu chúng tôi không thích công việc đó. Nay nghĩ lại, chuyện mấy chị em cùng làm, cùng bàn bạc, mới hiểu được những lo toan của cha mẹ.”

Như vậy đó! Bà Châu Mộc Lan đã sớm dạy cho con rằng, vườn cũng như gia đình, cả mấy chị em cùng góp sức chăm vườn mới có thể yêu gia đình, hiểu rằng mình là một phần của gia đình, gia đình là của mình. Mọi người cùng chia sẻ vui buồn, cùng đồng tâm hiệp lực, cùng chung ý thức.

Con thử nghĩ xem, cũng là con đường trước cửa bị hỏng, cảm giác của con và chị em

Triệu Tiểu Lan sẽ rất khác nhau, bởi vì đường trước cửa nhà ta không phải do con sửa sang, con không đổ mồ hôi vì nó.

Cha thường đề cao sự gắn bó gia đình (*family ties*), gia đình Triệu Tiểu Lan là một thí dụ sống động. Buổi tối, nhà họ rất ít xem ti vi, cha mẹ tự làm gương cho con cái. Lúc đó, thường là mẹ cùng các con đọc sách, còn cha thì hoàn tất công việc trong ngày.

Cứ vào chủ nhật, sau bữa trưa, cả nhà lại họp gia đình. Sáu chị em thoải mái bàn luận, đề ra kế hoạch hay hỏi ý kiến cha mẹ. Điều làm cha thán phục là những việc đã thống nhất nêu ra, chị em họ đều thực hiện nghiêm túc, kỷ luật, không đợi cha mẹ thúc giục. Mỗi thành viên đều cố gắng nên ai cũng cảm thấy hứng thú.

Chúng ta đã biết gia đình gia đình họ Triệu. Họ tới Mỹ năm 1962, nửa chữ tiếng Anh không biết, phấn đấu gian khổ tới nay đã có bốn người con tốt nghiệp các trường đại học danh tiếng. Tiến sĩ Triệu Tứ Thành giờ là nhà kinh doanh lớn trong lĩnh vực vận tải hàng không, bà Châu sau hai năm miệt mài cũng đã có bằng thạc sĩ.

Vậy mà con biết không, nhà họ Triệu tuy giàu, con cái hầu hết có vai vế trong xã hội, nhưng bất kể họ kiếm được bao nhiêu đều nộp vào quỹ gia đình. Hồi Triệu Tiểu Lan học đại học,

dù có học bổng của chính phủ nhưng đến mùa hè vẫn đi làm thêm. Không phải vì cha mẹ keo kiệt mà chính là họ muốn con cái có ý chí tự lập. Nhờ thế, Triệu Tiểu Lan nay giỏi cả đánh golf, cưỡi ngựa, trượt băng và chơi đàn. Cha mẹ luôn nói với con cái: "Cha mẹ tuy tiết kiệm, nhưng nếu các con cần học gì thì tuyệt đối không tiết kiệm. Chỉ có điều đã học phải học cho giỏi!"

Hằng năm, cả nhà lại thu xếp cùng nhau đi nghỉ. Việc chọn địa điểm, đặt khách sạn, thậm chí cả chọn quán ăn đều do con cái làm, cha mẹ rất ít phải hỏi đến. Có thể nói, những chuyến đi chơi như thế càng làm gia đình họ gắn bó.

Cha có thể khẳng định: Thành công của Triệu Tiểu Lan một phần là nhờ gia đình. Mấy hôm trước, tổng thống Bush* tiếp cả nhà tiến sĩ Triệu Tứ Thành, cũng nhấn mạnh điều này, ông còn nói với vợ nên học tập kinh nghiệm dạy con của vợ chồng tiến sĩ Triệu.

Kinh nghiệm gì vậy? Câu trả lời là:

Kết hợp hiếu dễ, trung tín của người xưa với phương pháp tổ chức quản lý của phương tây hiện đại! Vừa khuyến khích ý chí tự lập của con cái, vừa yêu cầu chia sẻ trách nhiệm gánh vác gia đình, cùng phấn đấu đạt mục tiêu chung.

* Tổng thống G. Bush (cha), nhiệm kỳ 1988 – 1992



Tình yêu không hối hận

Hôm nay khi cha đang gói tranh, con đến và hỏi: “Tranh của ai vậy? Có phải cha đưa về Đài Loan để bồi? Mấy bức này như của một người vẽ vậy!”

Cha không trả lời, chỉ “ừ” một tiếng, bởi vì lúc đó cha không vui lấm, thậm chí có thể nói là vừa gói vừa bức. Tất cả chỉ vì một chuyện ở lớp học của cha.

Có lần trong giờ mỹ thuật phương Đông, tình cờ cha nói đến loại đậu Hawaii *magdamia*, sinh viên trong lớp đều trầm trồ khen thứ đậu đó, chỉ có một người tên là Margaret Kelly nói lạnh nhạt: “Tôi cũng nghe nói đậu đó ngon lấm, nhưng mà đắt quá, vẫn chưa được ăn bao giờ!”

Magdamia, thứ đậu ống vỏ xanh, chẳng phải nhà ta vẫn thường ăn sao? Nó dù đắt cũng không quá vài đô-la một hộp, thậm chí ở Đài Bắc

vẫn thấy chất đầy trong các nhà hàng phía đông đường Trung Hiếu. Vậy mà một người gần 60 tuổi, một hột cũng chưa ném!

Thế nhưng con có biết không, ba bức tranh trên bàn đó là của Margaret, một người tiếc vài đô mua đậu Hawaii song lại bỏ ra mấy chục đô để bồi tranh, rồi còn mất gần trăm đô mang đi Đài Loan lồng khung kính. Tranh đó cuối cùng để tặng cho con gái.

“Đã tặng tranh cho con, sao không để nó tự lo lồng khung kính cho tỏ chút lòng cảm kích?” - cha hỏi Margaret.

“Thầy không biết con gái tôi rồi! Nếu tôi không làm từ đầu tới cuối thì e nó sẽ vứt xó cả mấy năm cũng chẳng treo.”

Cả ba bức đó cha để hai tuần vẫn chưa gửi đi, một phần vì bận, một phần vì cứ nhìn thấy chúng là lại nghĩ đến một người cả đời ky cóp, nay vẫn còn bao bọc con cái, mà cảm thấy bất bình.

Cũng như con nói “Thật là một thực tế buồn!”, Margaret làm cho cha hiểu rằng: Con cái đối với cha mẹ không bao giờ có thể như cha mẹ đối với con cái.

Hiểu lòng cha mẹ đối với mình, nhưng không cảm thấy xúc động- đó là bệnh của nhiều thanh niên bây giờ, nguyên nhân chủ yếu vì họ được cha mẹ bao bọc vô điều kiện.

“Con đòi rồi!” - mẹ lập tức làm cơm. “Con mệt lắm!” - cha vội giục con đi ngủ. “Quần áo con bẩn quá!” - mẹ liền giặt hộ. “Con đi vũ hội đây” - đã có cha mẹ cả đêm đợi cửa, thậm chí đưa đi đón về.

Trưởng thành rồi, vẫn “Mẹ cho con bức tranh” - thế là mẹ đương nhiên phải lo bồi tranh, lắp khung kính thật tốt.

Vấn đề là: Đối với cha mẹ, dù đó có là trách nhiệm đi nữa, thì con cái có nên tỏ lòng biết ơn không?

Con có thể nói: Có người con nào không yêu cha mẹ, không có lòng biết ơn, chỉ vì vô tâm mà không bày tỏ. Nếu vậy, có hay không thì khác gì nhau? Bảo rằng thích tranh của mẹ, nhưng lại vứt xó. Miệng nói yêu cha mẹ, nhưng sức khoẻ của mình thì chẳng giữ gìn. Ngăn cha mẹ đừng vất vả kiếm tiền, không cần phải tiết kiệm, nhưng mình lại hoang phí. Luôn mồm bảo cha mẹ giữ gìn sức khoẻ, nhưng lại nhờ vả hết việc nọ việc kia. Thái độ đó cũng giống như người đứng trên bờ hô “Có người chết đuối, ai tới cứu với!”, trong khi mình không động tay chân.

Nhớ thời nhỏ, một bạn mồ côi mẹ ở lớp cha đến rủ cha đi chơi, khi thấy bà theo ra tận cửa đưa cho cha áo ấm, bạn cứ tấm tắc cảm động mãi. Lúc đó cha nghĩ, có gì ghê gớm đâu! Nào hay

rằng vì cha “có” nên không thấy quý, còn bạn vì không có nên trân trọng.

Người xưa từng than “Cây muồn lặng mà gió chẳng dừng, con muồn đèn đáp mà cha mẹ không còn”. Thật ra đâu phải vì cha mẹ mất sớm mà con cái không có cơ hội đèn đáp. Đèn đáp cha mẹ, cần gì phải đợi đến lúc đi làm? Hiếu thuận từ lúc nhỏ, không phải là đèn đáp sao?

Đáng buồn là chỉ đến lúc được làm cha làm mẹ, phải vất vả nuôi dạy con, họ mới biết rằng làm cha làm mẹ không dễ. Muốn quay lại báo đáp cha mẹ thì đã phải hết mình chăm sóc con cái, không còn sức lực nữa.

Và như thế, cơ hội tốt nhất để đèn đáp công lao cha mẹ chẳng phải là từ lúc nhỏ sao?

Người ta thường nói, tình yêu con của cha mẹ là tình yêu không bao giờ hối hận hay oán trách. Song con cái thường không có tình yêu ấy, bởi vì lúc trẻ họ vô tâm, sau này lại hối hận mình đã không biết sớm báo đáp ân tình.

Vài hôm nữa là đến Ngày của Mẹ, vì thế cha nói nhỏ với con: con cảm động khi được mẹ tặng tranh, e còn xa mới bằng mẹ cảm động khi được tặng lại một tấm thiệp nhân ngày lễ.



Học ăn học nói

Một học sinh cũ của cha, có lần bị ông chủ quát một trận, tìm đến cha kể khổ: “Khi đồng ý với ai, em đều nói ‘đúng rồi!’. Hai mươi năm em đã nói thế mà không ai nhắc hay có ý kiến gì. Nay ông chủ vừa nghe mấy tiếng ‘đúng rồi’ thì nổi xung lên, quát ‘đúng đúng cái gì’. Với người trên phải nói ‘dạ’!”

Cha nghe cô ta nói mà cũng ngơ ngác, thầm nghĩ: chẳng phải vậy sao? Chính cha cũng thường nói “đúng rồi” với người trên. Nghĩ kỹ lại, là “dạ” mới phải!

Chuyện nói năng rất quan trọng. Có những câu nói “có vấn đề”, ta nói nửa đùi rồi mà vẫn không biết là lầm lẫn, làm tổn thương người khác.

Con biết vì sao Linda không thích Phiby không? Ngày Phiby tới sân bay New York, anh nhờ Linda ra đón. Vừa gặp, Linda hỏi: “Nghe nói anh có anh họ ở gần đây sao không nhờ anh ta cho tiện?” Phiby nói: “Vì anh ấy bận!”

Nào ngờ câu nói đó làm Linda phật ý, cô nghĩ “Anh ta bận, thế chắc mình không bận? Thời gian của anh ta là tiền, còn thời gian của mình không là tiền!” Từ đó, Linda không còn cảm tình với Phiby nữa.

Cha nghĩ Phiby chỉ vì vô tâm mà làm mất lòng người bạn học cũ. Nếu anh ta biết cách nói, câu trả lời của anh ta sẽ là: “Bởi vì cậu thân hơn, tôi muốn người đầu tiên gặp ở New York là bạn học cũ!” Như vậy chẳng hơn sao?

Họa sĩ lão thành Trương Đại Thiên kể cho cha, vì một lần lỡ lời mà suýt mất mạng.

Hồi đó, ông được một tên quân phiệt mời tới nhà. Tên này có một con chó cực quý, mà Trương Đại Thiên vốn thích chó nên nóng lòng muốn tới xem. Vì thế vừa đến nhà, Trương Đại Thiên đã vui mừng nói: “Từ lâu đã mong được tới nhà...”

Tên quân phiệt đắc ý, gật gật: “Không dám!”

Nào ngờ Trương Đại Thiên tiếp luôn: “...để xem chó của ngài!”

Lời vừa dứt, Trương Đại Thiên lạnh cả nửa người. Nói chuyện qua quýt rồi xin phép về, ông sờ tay lên gáy: “May mà hôm nay y thấy vui vẻ, nếu không thì đâu giờ không còn ở chỗ này nữa rồi!”

Chính cha cũng từng lỡ lời làm người khác hiểu lầm. Lần đó đi dự tiệc, được giới thiệu với một học giả là hiệu trưởng trường đại học, cha cao hứng: “Nghe danh ngài từ lâu! Nếu sau này tôi thất nghiệp ở Mỹ, nhất định sẽ tới nhờ cậy!”

Vốn cha muốn khiêm tốn, nào ngờ gây phản cảm cho người đối thoại: “Chỗ tôi là nơi vơ bèo vạt tép chắc? Không còn nơi nào dung thân, anh mới tìm đến!” Chắc rằng một ngày nào đó, cha muốn tới chỗ ông ta dạy cũng không được tiếp nhận. Đó chẳng phải là hậu quả của vô tâm sao?

Ngược lại, nếu biết cách ăn nói, có thể đưa cả những ý kiến không dễ chịu lọt tai người nghe.

Ví như có vị lãnh đạo không thích cấp dưới cái gì cũng nhất nhất xin ý kiến, ông ta không phân cấp quản lý mà họp mọi người lại, nói: “Tôi không phải là người biết tất, vì thế từ nay mọi người xin chữ ký, đừng hỏi tôi phải làm thế nào mà hãy đề nghị tôi phải làm gì!”

Một vị làm ở bộ ngoại giao, khi cần cấp dưới tới bàn chuyện, không bao giờ ông ta nói: “Anh tới phòng tôi!”, mà nói: “Tôi đợi anh ở bên phòng!”

Câu nói tinh tế khiến cho người bị động cảm thấy mình là người chủ động. Nó thu phục cảm tình của cấp dưới, khiến họ làm việc tận tình hơn.

Trong buổi tiệc ngoại giao, cha được nghe một vị đại sứ ở Mỹ nói những lời lẽ rất đẹp. Ông

ta nói: “Mọi người đều biết, nếu không có tài hơn người thì không thể tồn tại suốt nhiệm kỳ mười năm ở chiến trường ngoại giao New York. Mà tôi, vốn không có tài cán hơn người, vậy sao lại làm được mười mấy năm? Lý do thật đơn giản, vì tôi nhờ vào bạn bè!”

Thật thông minh làm sao! Trong chưa đầy trăm từ mà có ba đoạn chuyển ý liền, vừa tự tôn, vừa khiêm tốn, cuối cùng là quy hết công lao cho bạn bè. Như thế, làm gì mà chẳng được tán thưởng?

Kể chuyện như vậy, nếu con hỏi muốn ăn nói tốt thì làm thế nào, cha cũng không biết chính xác. Nhưng theo cha, có một nguyên tắc cơ bản, đó là:

Bốt nói về mình, hãy nghĩ tới người đối thoại, hướng câu chuyện về người đối thoại. Điều quan trọng nhất là dù có nói về mình, cũng tuyệt đối không được quên người nghe!



Không dậy được

“Nhờ con bảo với Joanna, nếu như mỗi sáng cô bé ấy gọi điện đánh thức con, cha sẽ trả ba đô-la một cuộc!” Hôm nay cha nói thế với con, không phải đùa đâu! Bởi vì cha nhận ra, cha mẹ gọi con năm lần bảy lượt cũng không bằng một lần Joanna gọi điện thoại- con tức khắc lao khỏi giường.

Chà! Cha mẹ không bằng bạn cùng lớp sao?

Tất nhiên con có lý của con, rằng Joanna đang đợi bên đầu dây, vậy thì con có nghĩ cha mẹ cũng đang đợi ở đầu giường không? Thoạt tiên cha gọi con, sau đó lay con, và cuối cùng không thể không đem cho con cái khăn lạnh, nhưng con đắp khăn lên mặt rồi lại điềm nhiên ngủ tiếp. Vậy thì vì sao cha chỉ cần nói khẽ “Joanna gọi điện” là con lập tức tỉnh dậy? Có thể nói, con không dậy được, toàn là vở cả.

Con vốn có một chiếc đồng hồ điện tử, nhưng lại bảo chuông của nó kêu êm quá, không có tác

dụng, vì thế cha mua cho con chiếc đồng hồ lên dây cót. Quá khuya, con lên dây cót mà ở dưới nhà còn nghe thấy tiếng cót két. Đến sáng, thình lình nó đổ chuông làm cả nhà giật mình, chỉ mỗi con - người hẹn giờ - vẫn thở đều, không buồn cả đưa tay ra tắt chuông!

Khi đó, cha dù không có giờ lên lớp vẫn phải dậy để đánh thức con. Vì thế cha nói, cái đồng hồ sắt điều khiển cả đồng hồ sinh học của cha, điều khiển giấc ngủ bình yên của cả nhà! Con đã không tôn trọng giờ giấc của mình, lại càng không tôn trọng sự yên tĩnh của cha mẹ!

Còn nhớ hồi cha đến Nam Carolina giảng dạy, có lần ghé thăm nhà một họa sĩ ở ven hồ, nhà chỉ là một khoang tàu bỏ trống, trong đó có năm, sáu thanh niên *hippie* đang ngủ.

Điều làm cha ngạc nhiên là trên nóc lò sưởi bằng đất có tới mấy chiếc đồng hồ khác nhau. Cha bèn hỏi: “Vì sao các bạn không đặt đồng hồ ở đầu giường?”

Con biết họ trả lời sao không? Họ đáp: “Đặt đó cho khói lười! Ai nghe thấy đồng hồ của mình đổ chuông là lập tức phải dậy tắt, không sẽ làm phiền người khác. Nhờ thế, bất kể trời có lạnh mấy hay lò sưởi không đủ ấm, chỉ cần một tiếng chuông là dậy được, thậm chí không cần chuông.”

“Các bạn là nghệ sĩ tự do, không đi làm, việc gì phải để chuông?” Cha cười hỏi.

“Có thể dậy muộn, nhưng không thể ngủ nướng!”

Hãy nghĩ xem, sinh hoạt cực tuỳ tiện như *hippie* mà còn biết tự điều chỉnh, con còn là học sinh, ngày nào cũng đến trường, vì sao lại chùng chình?

Rất đơn giản! Vì con biết cha mẹ không để con chùng chình, cha sẽ lay gọi như hò đò, mẹ sẽ đợi phát cáu ở xe. Thế nhưng một ngày kia con phải tự thức dậy thì làm thế nào? Cả đêm con sẽ không dám ngủ, hay sẽ thức dậy một đêm mấy lần? Lần thi diễn thuyết toàn New York, con sợ bạn cùng phòng không đánh thức nên cả đêm không dám ngủ. Thất bại lần đó, một phần cũng vì đầu óc con lúc thi không được sáng khoái!

Cha kể lại một câu chuyện cổ về cuộc tuyển chọn 12 con giáp. Mèo vốn chơi thân với Chuột, đêm trước khi thi tuyển, Mèo nhờ Chuột đánh thức, chẳng ngờ Chuột nuốt lời, không những không đánh thức mà lại tự mình đi thi và được đứng đầu. Còn Mèo vì ngủ quên nên không có tên trong 12 con giáp*. Câu chuyện cổ đó, không phải là để cười những kẻ ngủ nướng sao? Nên nhớ,

* Khác với Việt Nam, vòng con giáp Trung Quốc không có biểu tượng mèo, mà là thỏ.

người cần để chuông đã là không tin vào đồng hồ sinh học của bản thân; đến như để chuông rồi mà còn cần người khác lay tỉnh, tức là không còn tin vào nghị lực của mình nữa rồi.

Không tin vào bản thân là điều đáng buồn nhất! Nhưng thành bại của mình mà phải để người khác quyết định thì chính là suy đồi! Vì thế không nên xem ngủ nướng là chuyện vặt, nó phản ánh khiếm khuyết nghiêm trọng của tính cách: không có khả năng điều khiển bản thân!

Con có thể nói không phải con không dậy được, mà chỉ là chùng chình thôi.

Nhưng “chùng chình” và “không dậy được” thì có gì khác nhau?

Chính vì thế mà cha phải nhờ Joanna. Vừa nghe thấy điện thoại của cô bé, một giây con cũng không chùng chình!



Cuộc chiến

Hồi cha còn làm truyền hình ở Đài Loan, có lần đi cùng đoàn nhà báo xuống phía nam, được một đơn vị chiêu đãi linh đình. Trong lúc chủ khách càng uống càng vui, say sưa trò chuyện, ý hợp tâm đầu, ai nấy mặt đỏ như tôm hùm, cha để ý thấy chủ nhân vì quá vui mà để lộ rất nhiều chuyện hậu trường.

Khi đó, đoàn nhà báo đều đã say túy luý, chân không vững, không ai kịp lấy bút ra ghi. Tiệc tan, chủ nhân phải điều xe đưa mọi người về khách sạn.

Vì bị bệnh hen, không dám uống nhiều nên cha là người duy nhất trong đám hoàn toàn tỉnh táo. Cha thầm nghĩ: chỉ tiếc mình làm truyền hình, không hợp với những chuyện hậu trường. Người khác thì đều say cả rồi, nếu không, chuyện của chủ nhân mà được đăng, hẳn sẽ gây sóng gió.

Nào ngờ sáng hôm sau, bao lời lẽ của chủ nhân đều được đăng cùng lúc trên mấy báo, tác

giả các bài đó chính là những nhà báo say bết đêm qua. Sau này cha mới biết, họ vừa say, vừa cười nói, vừa lén lấy bút ghi lại ý chính. Về đến phòng, dấp chút nước lạnh, họ lập tức hoàn thành bài báo và gọi điện về Đài Bắc.

“Anh không viết ư? Người khác sẽ viết!” - Một nhà báo cười cha - “Nhìn xem, tất cả đều say, nhưng tất cả đều viết! Không viết là để lọt tin, say cũng phải néo không say, vì đây là một cuộc chiến!”

Cha nghĩ thầm: Ghê thật! Nếu mình là phóng viên báo giấy, chắc là say rồi cũng sẽ không viết, vì nghĩ mọi người đều say cả.

Từ đó trở đi, cha không dám xem thường ai và bắt đầu quan sát các nhà báo khác. Cha từng thấy có người rút bút chì từ giầy ra, lén ghi lại các con số; cha cũng thấy có phóng viên ảnh một tay nâng cốc, tay kia bí mật điều chỉnh tiêu cự ống kính, bởi vì hồi trước chưa có máy điều chỉnh ống kính tự động nên phải làm như vậy.

Để cha kể một câu chuyện:

Hai bên giao chiến, cùng lúc chỉ huy hai bên nhận được lệnh phải hành quân tới chiếm một lô-cốt có vị trí chiến lược. Việc quân không thể chậm trễ, cả hai viên chỉ huy đều lệnh cho lính của mình tức tốc tới mục tiêu. Khoảng cách của

hai bên tới lô-cốt bằng nhau, lính của hai bên đều cùng mệt, cùng phải mang vũ khí, quân trang nặng như nhau. Họ nói với chỉ huy: Chúng tôi không thể đi nhanh được.

Chỉ huy quân A ra lệnh: Cho nghỉ 10 phút, sau đó tức tốc lên đường, ai không đi nổi sẽ bỏ lại bên đường, không cần cấp cứu, thậm chí không cần phí sức ngoại lại nhìn.

Chỉ huy quân B ra lệnh: Tiến lên! Một phút nghỉ cũng không được! Trừ nước và vũ khí, tất cả phải bỏ lại hết, kể cả lương khô. Ai dừng lại, chiếu theo quân lệnh sẽ bị bắn bỏ.

Quân A có 300 người, đến lô-cốt còn hơn 200.

Quân B có 300 người, đến lô-cốt chỉ còn 100.

Nhưng sau một hồi nổ súng, quân A không còn một ai, kể cả chỉ huy. Các xác chết la liệt quanh lô-cốt, mắt vẫn trùng trùng như hỏi: Vì sao?

Câu trả lời rất đơn giản: Quân B tới trước 10 phút, có thời gian chuẩn bị, bố trí đội hình chờ quân A.

Quân A tới nơi có hơn 200 người, nhưng cả hơn 200 người đều chết trận!

Quân B tới nơi chỉ còn 100 người, nhưng 100 người còn sống, vì họ chiếm được vị trí chiến lược sớm một bước nên chiến thắng.

Vì con hay nói “việc gì phải gấp quá, người khác cũng không gấp được” nên cha kể mấy câu chuyện trên, mong con hiểu: Trong cuộc sống đua tranh này, không nên nghĩ mình đã gắng sức đến đâu, hoàn cảnh của mình không thuận lợi ra sao mà hãy nhìn xem người khác gắng sức, vượt hoàn cảnh khó khăn thế nào.

Nếu không, e con đã gắng sức rồi mà vẫn chịu thất bại thảm hại!



Sachvui.Com



Chuyển bại thành thắng

Chiều nay, con vừa về tới nhà đã vật ra ghế sô-pha, chân đạp đống đồ chơi của em, tay ôm đầu, rống lên: “Thế là hỏng thi môn sử cuối học kỳ! Tất cả những gì thầy dạy lại không thi. Đề về thống nhất nước Mỹ, thầy bảo là không quan trọng, không dạy tí nào!”

Cha đến hỏi sự thế, con giơ cả hai tay lên trời: “Thôi bố đừng hỏi! Con không muốn nghĩ tới nó nữa!”

Cha bực mình mắng con. Con ngẩng lên, mắt rơm rớm: “Bố! Bố phải biết học kỳ này con đã làm báo cáo môn lịch sử hơn trăm trang. Con học đến hai, ba giờ sáng, cuối cùng chẳng được việc gì! Thi cũng hỏng nốt!”

Đúng vậy! Cha biết con vì tìm tư liệu lịch sử mà thường thức quá nửa đêm, nhưng lại không nghĩ, trên đời này làm gì có học vấn vô ích? Thầy

dạy của con không cùng quan điểm với thầy ra đề, chọn trong quyển sách dày như cục gạch phần mà thầy cho là quan trọng nhất, cuối cùng phần đó lại không thi, nhưng những gì con học vẫn còn trong đầu cơ mà!

Con có thể nói, tất cả các thầy khác đều dạy không lệch đề bao nhiêu, chỉ có thầy con là cá biệt. Vậy sao con không nghĩ, kiến thức của con hôm nay chính là thứ mà học sinh lớp khác không để ý? Hôm nay nó làm con thất bại, biết đâu ngày sau nó lại làm con nổi bật. Nếu một hôm, mọi người nói về chủ đề con vừa tìm hiểu kỹ, thực có phải là con biết được điều người khác không biết, khiến mọi người một phen bất ngờ không?

Còn nhớ một lần tham gia cuộc thi diễn thuyết hồi cấp ba, ở vòng đầu cha kinh ngạc khi thấy một đối thủ có giọng như đọc thơ, rất hợp với nội dung bài diễn thuyết. Cha cực kỳ ngưỡng mộ, bèn về nhà luyện theo, song vì bặt chước không thành thục, lại mất đi phong cách vốn có nên chỉ đoạt giải nhì.

Cha thất bại ư? Không! Bởi vì trên đời này có thể có đầu tư tiền vô ích chứ không hề có học vô ích. Sau lần thi đó, cha quyết tâm luyện đọc thơ, nghiên cứu các loại sách thi học. Đến khi học đại học, cha bốn lần đứng đầu các cuộc thi ngâm

thơ toàn quốc. Cũng nhờ nghiên cứu tân thi, cha được Học hội tân thi tặng giải thưởng Nhà thơ trẻ ưu tú, thậm chí được cử làm đại biểu Đài Loan tham dự Đại hội nhà thơ thế giới.

Vậy con thấy, cuộc thi hồi cấp ba có thật sự là thất bại không? Cha khẳng định với con: Từ vấp ngã mà đứng dậy, đó chính là bước đầu của thành công lớn!

Con cũng có thể nói, gấp phải ông thầy tồi, như người lính phải chịu một chỉ huy tồi, dẫn quân vào ổ mai phục. Nếu thế, cha có thể nói là con không khôn ngoan! Bởi trong quân ngũ, chỉ huy bảo con làm cái này, con không thể làm cái kia. Nhưng trong học vấn, con có thể thả sức. Kể cả khi thầy mất cả buổi để nói lan man tại sao Hitler lại tên là Hitler, thì cũng chẳng ai cấm con tìm đọc thêm về những vấn đề mà con cho là cốt lõi.

Hồi cha học năm thứ ba đại học, có một người bạn lớn tuổi viết thư, khuyên: “Muốn tự lực cánh sinh, nên học Tam dân chủ nghĩa với thầy X. ‘dạy tiên’. Học trò của thầy X. ‘dạy tiên’, ai cũng thông minh sáng láng. Giờ thầy dạy, dù trời có sâm sẩm, cam đoan không ai ngủ gật. Nhưng tất cả học sinh đều biết, nghe theo thầy thì Tam dân chủ nghĩa trượt oạch là cái chắc!”

Con biết thầy “dạy” cái gì không? Khi giảng về “tự do”, thầy sẽ kể “ở Mỹ, nếu thấy người muốn nhảy lầu tự tử, bạn tuyệt đối không được ngăn lại, như thế là xâm phạm tự do của anh ta. Chỉ có cách, khi anh ta đã nhảy rồi, bạn mới được nhảy theo, từ không trung kéo anh ta lên!”

Vấn đề là, thầy “dạy tiên” đó là nhà nghiên cứu văn học có tiếng. Sinh viên học môn của thầy, thi cử kết quả cũng không tồi, bởi vì mọi người đã xác định tự học là chính.

Lại để cha kể một câu chuyện khác:

Hồi cha học lớp năm, có thầy giáo trẻ mới về dạy vẽ. Thầy không dạy vẽ tranh mà lại treo lên bảng tờ lịch in các kiệt tác hội họa thế giới, bắt bọn trẻ bình luận hay dở. Khi đó, cha vốn được bạn bè mệnh danh là “hoạ sĩ nhỏ”, rất ghét việc này. Đến lượt phải bình phẩm, cha nói lăng nhăng, bị thầy gọi lên quật vào lòng bàn tay, lại còn bảo “Trông già quá, nhẹ tay một chút!”

Từ đó đến khi tốt nghiệp tiểu học mấy năm rồi mà cha vẫn còn hận thầy. Sau này cha nghe tin thầy thôi việc để du học, trở thành nhà phê bình mỹ thuật có tiếng tăm. Còn cha, người bị thầy quật vào tay, cũng đi theo con đường mỹ thuật.

Nay nghĩ lại, ai sai? Không ai sai cả! Giống như thầy sứ của con, con có thể không đồng ý với thầy nhưng cũng không thể phủ nhận thầy. Bởi vì thầy giáo khác thường hay có cách nhìn khác thường, có khi đạt thành tựu phi thường. Điều quan trọng nhất là, dù thầy nào đi nữa, con cũng phải biết tư duy độc lập. Người xưa nói “Tin hết vào sách chẳng thà không có sách”, chúng ta cũng có thể nói “Tin hết vào thầy chẳng thà không có thầy!”

Từ lần thi hôm nay, con hãy suy xét: vì sao nỗ lực của con thất bại, có thật là thất bại không, hay đó là một “mức khởi đầu thấp của thành công”?



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA DÂN TỘC

19 Nguyễn Bỉnh Khiêm – Hà Nội

Điện thoại: 04.9434239 – 04.8263070

Email: nxbvanhoadantoc@yahoo.com.vn

CN: Số 7 Nguyễn Thị Minh Khai – Q.1 – Tp. Hồ Chí Minh

ĐT: (08).8222895

SÁNG TẠO BẢN THÂN LƯU DUNG

Chịu trách nhiệm xuất bản:

LƯU XUÂN LÝ

Biên tập: Nguyễn Thị Hà Thành

Thiết kế bìa: Đinh Văn Khải

Trình bày: Nguyễn Hưng

Sửa bản in: Nguyễn Thơ

Liên kết xuất bản: Công ty Sách ĐÔNG NAM

In tại Xí nghiệp in Tân Bình. Số lượng: 1000 bản. Khuôn khổ 12x19cm, Đăng ký kế hoạch xuất bản số: 426–2008/CXB/33–186/VHDT. Quyết định xuất bản số: 100/QĐ–VHDT ngày 10 tháng 7 năm 2008. In xong và nộp lưu chiểu quý IV / 2008.